

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ
DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM DRILLING & WELL
SERVICE CORPORATION**

Số/No: 06/07/2025/BC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2025
Ho Chi Minh City, July 30th, 2025

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Kỳ báo cáo: 30/6/2025/ Reporting period: June 30th, 2025)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

To:

- *The State Securities Commission;*
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange.*

- Tên công ty/ *Name of company:*

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM DRILLING & WELL SERVICE CORPORATION**

- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address of head office:* Tầng 4, tòa nhà Sailing, 111A Pasteur, phường Sài Gòn, TPHCM/ *4th floor, Sailing Tower, No.111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, HCMC.*
- Điện thoại/ *Tel:* (028) 39142012; Fax: (028) 39142021; Email: info@pvdrilling.com.vn
- Vốn điều lệ/ *Charter capital:* 5.562.960.060.000 đồng
- Mã chứng khoán/ *Ticker:* PVD
- Mô hình quản trị công ty/ *Governance model:*
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc/ *General Meeting of Shareholders ("GMS"), Board of Directors ("BOD"), Board of Supervisors ("BOS"), President & Chief Executive Officer ("CEO").*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ *Activities of the GMS:*

Trong 06 tháng đầu năm 2025, PV Drilling đã tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến và bỏ phiếu điện tử vào ngày 23/4/2025 như sau/ *In the first half of 2025, PV Drilling held its Annual General Meeting of Shareholders (AGM) in a hybrid format (combining in-person and online attendance) with electronic voting on April 23rd, 2025, as follows:*



Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings, resolutions and decisions of the GMS (including the resolutions of the GMS approved in the form of collecting shareholders' written opinions):*

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2025	- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 <i>The 2024 Business performance report and the Business plan for 2025.</i> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 <i>Report of the BOD on Operation activities in 2024 and the Implementation plan for 2025</i> - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 <i>Report of the BOS on Operation activities in 2024 and the Implementation plan for 2025</i> - Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 <i>The selection of Audit firm for auditing the financial statements in 2025</i> - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán <i>The Report of the Audited financial statements in 2024</i> - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 <i>The Profit distribution plan for 2024 and the Profit distribution plan for 2025</i> - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT <i>The amendments of PV Drilling's Charter, Internal Regulations on Corporate Governance, and Working Regulations of the BOD</i> - Phương án thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 <i>The remuneration plan for the BOD and the BOS in 2025</i> - Bầu thay thế Thành viên độc lập HĐQT <i>The dismissal and election of independent members of the BOD</i>

II. Hội đồng quản trị/ *The Board of Directors:*

1. Thông tin của thành viên HĐQT/ *Information of BOD members:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Members of BOD</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/ Thành viên độc lập HĐQT <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOD</i>		
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>	Nhiệm kỳ <i>Term</i>
1	Ông Mai Thế Toàn <i>Mr. Mai The Toan</i>	Chủ tịch <i>Chairman of the BOD</i>	04/8/2021		5 năm/ 5 years
2	Ông Nguyễn Xuân Cường <i>Mr. Nguyen Xuan Cuong</i>	Thành viên điều hành, Tổng giám đốc <i>Executive Member cum President & CEO</i>	04/8/2021		5 năm/ 5 years
3	Ông Vũ Thụy Tường <i>Mr. Vu Thuy Tuong</i>	Thành viên không điều hành <i>Non-Executive Member</i>	04/8/2021		5 năm/ 5 years
4	Ông Nguyễn Thế Sơn <i>Mr. Nguyen The Son</i>	Thành viên không điều hành <i>Non-Executive Member</i>	24/4/2024		5 năm/ 5 years
5	Ông Văn Đức Tòng <i>Mr. Van Duc Tong</i>	Thành viên độc lập <i>Independent Member</i>	04/8/2021	23/4/2025	5 năm/ 5 years
6	Ông Nguyễn Văn Toàn <i>Mr. Nguyen Van Toan</i>	Thành viên độc lập <i>Independent Member</i>	04/8/2021	23/4/2025	5 năm/ 5 years
7	Ông Hoàng Xuân Quốc <i>Mr. Hoang Xuan Quoc</i>	Thành viên độc lập <i>Independent Member</i>	04/8/2021		5 năm/ 5 years
8	Ông Trần Văn Hoạt <i>Mr. Tran Van Hoat</i>	Thành viên độc lập <i>Independent Member</i>	23/4/2025		5 năm/ 5 years
9	Ông Phạm Xuân Sơn <i>Mr. Pham Xuan Son</i>	Thành viên độc lập <i>Independent Member</i>	23/4/2025		5 năm/ 5 years

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Meetings of the BOD:*

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>BOD's member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>No. of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Mai Thế Toàn <i>Mr. Mai The Toan</i>	3/3	100%	
2	Ông Nguyễn Xuân Cường <i>Mr. Nguyen Xuan Cuong</i>	3/3	100%	

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>BOD's member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>No. of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
3	Ông Vũ Thụy Tường <i>Mr. Vu Thuy Tuong</i>	3/3	100%	
4	Ông Nguyễn Thế Sơn <i>Mr. Nguyen The Son</i>	3/3	100%	
5	Ông Văn Đức Tông <i>Mr. Van Duc Tong</i>	1/3	33%	Miễn nhiệm ngày 23/4/2025 <i>Dismissed on April 23rd, 2025</i>
6	Ông Nguyễn Văn Toàn <i>Mr. Nguyen Van Toan</i>	1/3	33%	Miễn nhiệm ngày 23/4/2025 <i>Dismissed on April 23rd, 2025</i>
7	Ông Hoàng Xuân Quốc <i>Mr. Hoang Xuan Quoc</i>	0/3	0%	Bận lịch công tác, có ủy quyền dự họp cho Chủ tịch HĐQT <i>Due to business commitments, authorized the Chairman of the BOD to attend the meeting</i>
8	Ông Trần Văn Hoạt <i>Mr. Tran Van Hoat</i>	2/3	67%	Bổ nhiệm ngày 23/4/2025 <i>Appointed on April 23rd, 2025</i>
9	Ông Phạm Xuân Sơn <i>Mr. Pham Xuan Son</i>	2/3	67%	Bổ nhiệm ngày 23/4/2025 <i>Appointed on April 23rd, 2025</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the BOD:*

Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT PV Drilling tiếp tục phát huy vai trò chỉ đạo, giám sát, định hướng chiến lược cùng Ban Tổng giám đốc, đảm bảo mô hình quản trị công ty được vận hành hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các quy chế nội bộ cũng như các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp hiện đại. Hoạt động giám sát được thực hiện bài bản, chủ động, linh hoạt và xuyên suốt, hỗ trợ Ban Điều hành triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao/ *In the first half of 2025, the BOD consistently fulfilled its critical roles in directing, supervising, and providing strategic guidance in close collaboration with the Executive Board. This ensured the effective operation of our corporate governance model, upholding strict compliance with legal regulations, the Corporation's Charter, internal policies, and modern corporate governance principles. Our oversight activities were executed with a structured, proactive, flexible, and consistent approach, thereby significantly supporting the Board of Management in successfully implementing the tasks assigned by the GMS.*

Điểm mới trong giai đoạn này là việc các Ủy ban chuyên trách thuộc HĐQT PV Drilling đã chính thức đi vào hoạt động, thực hiện vai trò tư vấn và giám sát theo từng lĩnh vực được phân công/ *A notable highlight during this period was the official launch of PV Drilling's specialized Committees under the BOD. These Committees have assumed their roles in providing consultation and oversight within their respective assigned areas:*

- + Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro (KT&QTRR) chỉ đạo Tiểu ban Kiểm toán nội bộ triển khai kế hoạch kiểm toán năm, rà soát quy trình kiểm soát trọng yếu và đề xuất cải tiến/ *The Committee for Audit & Risk Management directed the Internal Audit Subcommittee to implement the annual audit plan, review critical control processes, and propose improvements.*

- + Ủy ban Chiến lược & Phát triển bền vững (ESG) tham gia điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh (SXKD) trung và dài hạn, phù hợp với biến động thị trường và xu hướng phát triển bền vững/ *The Committee for Strategy & ESG participated in adjusting our mid-to-long-term business production strategy to align with market fluctuations and sustainable development trends.*
- + Ủy ban Đề cử & Thù lao lương thưởng rà soát chế độ, chính sách đãi ngộ, quy hoạch đối với nhóm nhân sự cấp cao của Tổng công ty và hỗ trợ HĐQT trong việc đưa ra các tiêu chí đánh giá, tìm kiếm và thực hiện đánh giá ứng viên cho vị trí thành viên độc lập HĐQT để trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua/ *The Committee for Nomination & Remuneration reviewed the remuneration policies and senior personnel planning for the Corporation's high-level staff. It also supported the BOD in establishing evaluation criteria, searching for, and assessing candidates for the independent Board member positions to be submitted for approval at the 2025 AGM.*

Việc vận hành đồng bộ các Ủy ban đã giúp nâng cao chất lượng giám sát, tăng cường trách nhiệm giải trình và góp phần đảm bảo hiệu quả hoạt động của HĐQT theo hướng chuyên nghiệp và bền vững/ *The synchronized operation of these committees has significantly enhanced the quality of our supervision, strengthened accountability, and contributed to ensuring the BOD operates professionally and sustainably.*

Ngay sau cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HĐQT đã tổ chức phân công lại nhiệm vụ các thành viên HĐQT và thực hiện đánh giá tình hình hoạt động SXKD quý I/2025, triển khai kế hoạch SXKD quý II/cả năm 2025 và đề ra các giải pháp chiến lược, chương trình hành động cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao. Các thành viên HĐQT, trên cơ sở các lĩnh vực được phân công, phụ trách đã chủ động, tích cực, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư – tài chính, công tác kiểm soát nội bộ, và quản trị rủi ro/ *Immediately following the 2025 AGM, the BOD promptly re-assigned responsibilities among its members. We also conducted a thorough assessment of the QI 2025 business production performance, initiated the QII/full-year 2025 business production plan, and outlined specific strategic solutions and action programs. These measures were crucial to ensure the achievement of all key performance indicators set by the GMS. Based on their assigned areas, individual Board members proactively and actively supervised and supported the Board of Management in implementing the business production plan, investment-finance plan, internal control efforts, and risk management initiatives.*

Hoạt động giám sát được HĐQT thực hiện thông qua nhiều kênh hiệu quả, bao gồm/ *The BOD conducted its oversight activities through various effective channels, including:*

- + Các báo cáo định kỳ của Tổng giám đốc tại các kỳ họp HĐQT về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính và các vấn đề trọng yếu/ *Periodic reports from the CEO at BOD meetings covering business production, investment, financial performance, and other critical matters.*
- + Các cuộc họp giao ban, họp chuyên đề có sự tham dự của HĐQT để trao đổi trực tiếp với Ban điều hành về các giải pháp chiến lược và xử lý các tình huống phát sinh trong thực tế/ *Briefing sessions and specialized meetings with BOD participation, facilitating direct discussions with the Board of Management on strategic solutions and the handling of practical issues as they arise.*
- + Các báo cáo tổng hợp từ Người phụ trách quản trị công ty và Người đại diện vốn tại các công ty liên kết/liên doanh, giúp HĐQT nắm bắt toàn diện hoạt động của PV Drilling/

Consolidated reports from the Person incharge Corporate Governance and Capital Representatives at associated/joint venture companies, providing the BOD with a comprehensive understanding of PV Drilling's overall operations.

Song song đó, HĐQT đã phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 ngay trong quý I/2025 và chỉ đạo Ủy ban KT&QTRR, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hoạt động kiểm toán, giám sát tài chính, đánh giá tuân thủ, rà soát các chính sách chi phí và định mức tồn kho. Các kết quả kiểm toán bước đầu trong 6 tháng đầu năm 2025 cho thấy hệ thống kiểm soát nội bộ tiếp tục được củng cố, các khuyến nghị cải tiến đã được BTGD tiếp thu và triển khai kịp thời/ *Concurrently, the BOD approved the 2025 Internal audit plan in Q1 2025. We directed the Committee for Audit & Risk Management and the Internal Audit Subcommittee to collaborate with relevant departments in conducting audit activities, financial oversight, compliance assessments, and reviewing cost policies and inventory norms. Initial audit findings for the first six months of 2025 indicate that our internal control system continues to be strengthened, and all recommendations for improvement have been promptly adopted and implemented by the Board of Management.*

Kết quả hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc: trong 6 tháng đầu năm 2025, PV Drilling đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo tiến độ, duy trì hoạt động kinh doanh hiệu quả, kiểm soát tốt chi phí và bảo đảm dòng tiền ổn định. Đây là nền tảng quan trọng để Tổng công ty tự tin bước vào giai đoạn 6 tháng cuối năm với mục tiêu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *As a direct result of the BOD' oversight, PV Drilling in the first six months of 2025 has largely met its business production targets as scheduled. We maintained efficient business operations, exercised strong cost control, and ensured stable cash flow. This achievement provides a crucial foundation for the Corporation to confidently enter the second half of the year, aiming to surpass the 2025 plan targets approved by the GMS.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có)/ *Activities of the BOD' subcommittees (if any):*

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT được thành lập theo Quyết định số 01/04/2021/QĐ-HĐQT ngày 02/4/2021 của HĐQT. Kế hoạch KTNB năm 2025 được phê duyệt theo Nghị quyết số 03/01/2025/NQ-HĐQT ngày 06/01/2025 của HĐQT. Trong 06 tháng đầu năm 2025, công tác giám sát, KTNB đã thực hiện theo tiến độ tại 03 đơn vị, bao gồm 01 Xí nghiệp trực thuộc và 02 Đơn vị thành viên là Công ty TNHH 100% vốn góp của PV Drilling theo các Quyết định được HĐQT phê duyệt/ *The Internal Audit Subcommittee under the BOD was established pursuant to Decision No. 01/04/2021/QĐ-HĐQT dated April 2nd, 2021. The 2025 Internal Audit Plan was approved by the BOD under Resolution No. 03/01/2025/NQ-HĐQT dated January 6, 2025. In the first six months of 2025, internal audits and monitoring activities were conducted on schedule at 03 entities, including 01 divisions and 02 wholly-owned one-member limited liability subsidiaries of PV Drilling, in accordance with the BOD's approved decisions.*

Nội dung giám sát, KTNB được thực hiện trên nhiều phương diện, bao gồm: Tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh; Công tác quản trị tài chính kế toán; Công tác đầu tư và mua sắm; Công tác tổ chức nhân sự và đào tạo; Hoạt động HSEQ và quản trị rủi ro và Công tác quản trị nội bộ.../ *The internal audit and monitoring activities encompassed various aspects, including: business operation plan implementation; financial and accounting management; investment and procurement activities; human resource organization and training; HSEQ and risk management; and internal governance practices.*

Thông qua các cuộc giám sát, KTNB, Tiểu ban KTNB đã đưa ra các ý kiến tư vấn, kiến nghị mang tính độc lập, khách quan. Những ý kiến này hỗ trợ các đơn vị cải tiến nâng cao hiệu quả, tính hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, đồng thời tăng cường hiệu quả hoạt động kinh doanh và đảm bảo tuân thủ các quy định nội bộ của các đơn vị, PV Drilling cũng như pháp luật. Nhìn chung, các ý kiến tư vấn và kiến nghị đều được các đơn vị nghiêm túc tiếp thu. Bên cạnh đó, các đơn vị đã thực hiện các hành động cụ thể nhằm hoàn thiện và kiện toàn, qua đó tăng cường hơn công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, đạt hiệu quả trong hoạt động quản lý, hoàn thành các mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Through internal audits and monitoring, the Internal Audit Subcommittee has provided independent and objective consulting opinions and recommendations. These opinions have supported the entities in improving the effectiveness and efficiency of their internal control systems, corporate governance, and risk management, while also enhancing business operations and ensuring compliance with internal regulations of the entities, PV Drilling, and legal requirements. In general, the entities seriously considered these opinions and recommendations. Additionally, the entities have taken specific actions to improve and strengthen their internal control and risk management, leading to more effective management, achieving business objectives.*

Ngoài ra, Tiểu ban KTNB cũng đã tham gia hỗ trợ và đóng góp ý kiến cho các Ban chuyên môn trong việc xây dựng và cập nhật các quy chế/quy trình nội bộ của PV Drilling và các quy định liên quan của Tập đoàn PVN/ *In addition, the Internal Audit Subcommittee has supported and provided advice to functional divisions in preparing and updating internal regulations/processes of PV Drilling, as well as relevant regulations issued by the PVN.*

Bên cạnh công tác chuyên môn, Tiểu ban KTNB luôn chú trọng thực hiện các công tác đào tạo nhằm cập nhật kịp thời các thay đổi về chính sách pháp luật, thuế, tài chính-kế toán; kiến thức chuyên ngành về các hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling, cũng như các thay đổi về công nghệ có thể ứng dụng để nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn và hiệu quả công việc trong hoạt động KTNB/ *In addition to its professional duties, the Internal Audit Subcommittee has consistently placed strong emphasis on training activities to ensure timely updates on changes in legal, tax, and financial and accounting policies; to enhance professional knowledge related to PV Drilling's business operations, and to stay informed about applicable technological advancements that can be leveraged to improve professional competence, technical skills, and work efficiency in internal audit activities.*

Trong công tác KTNB, Tiểu ban KTNB thực hiện tuân thủ theo Quy chế kiểm toán nội bộ số 01/11/2022/NQ-HĐQT ngày 17/11/2022 của PV Drilling, Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ quy định về kiểm toán nội bộ, Thông tư số 08/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 của Bộ tài chính ban hành chuẩn mực kiểm toán nội bộ Việt Nam, các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và các quy định khác liên quan/ *In conducting internal audit activities, the Internal Audit Subcommittee strictly complied with the Internal Audit Charter No. 01/11/2022/NQ-HĐQT dated November 17, 2022, issued by PV Drilling, Decree No. 05/2019/NĐ-CP dated January 22, 2019, issued by the Government on internal audit, Circular No. 08/2021/TT-BTC dated January 25, 2021, issued by the Ministry of Finance on Vietnam's internal audit standards, professional ethical principles, and other relevant regulations.*

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)/
Resolutions/Decisions of the BOD (The semi-annual report for the first half of 2025):**

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
1	01/01/2025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Chấp thuận Hợp đồng số 11/PVDO/30K/PVDDD/25 và Hợp đồng số 01/PVDO/30K/PVDD/25/ <i>Approval of Agreement No. 11/PVDO/30K/PVDDD/25 and Agreement No. 01/PVDO/30K/PVDD/25</i>	100%
2	02/01/2025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Chấp thuận các Sửa đổi, bổ sung để chuyển giao quyền và nghĩa vụ cho PVD Training trong các Hợp đồng cung ứng nhân lực với Phú Quốc POC/ <i>Approval of Amendments and Supplements to transfer rights and obligations to PVD Training in human resource supply contracts with Phu Quoc POC</i>	100%
3	03/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Phê duyệt Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025/ <i>Approval of the Internal Audit Plan for 2025</i>	100%
4	04/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Trích lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ năm 2024/ <i>Allocation of funds for the Science and Technology Development Fund for 2024</i>	100%
5	05/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển năm 2024/ <i>Allocation of funds for the Investment and Development Fund for 2024</i>	100%
6	06/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024 của Công ty Mẹ/ <i>Allocation of funds for the Bonus and Welfare Fund for 2024 of the Parent Corporation</i>	100%
7	07/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Establishment of Committees within the Board of Directors of PetroVietnam Drilling & Well Service Corporation</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
8	01/01/2025/QĐ-HĐQT	06/01/2025	Công tác nhân sự Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng/ <i>Nomination of Personnel to the Committee for Nomination and Remuneration</i>	100%
9	02/01/2025/QĐ-HĐQT	06/01/2025	Công tác nhân sự Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững ESG/ <i>Nomination of Personnel to the Committee for Strategy and ESG</i>	100%
10	03/01/2025/QĐ-HĐQT	06/01/2025	Công tác nhân sự Ủy ban Kiểm toán và quản trị rủi ro/ <i>Nomination of Personnel to the Committee for Audit and Risk management</i>	100%
11	08/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Ban hành Bộ Quy tắc ứng xử của Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí <i>Issuance of the Code of Conduct for Members of the Board of Directors of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	100%
12	09/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Ban hành Mục tiêu Môi trường - Xã hội - Quản trị của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Issuance of the Environmental, Social, and Governance Objectives of PetroVietnam Drilling & Well Service Corporation</i>	100%
13	10/01/2025/NQ-HĐQT	08/01/2025	Phê duyệt Quy chế quản lý Người giữ chức danh, chức vụ và Người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các doanh nghiệp khác/ <i>Approval of the Regulation on Management of Person holding a title or position and Representative of capital contribution of PV Drilling in other Enterprises</i>	100%
14	11/01/2025/NQ-HĐQT	15/01/2025	Phê duyệt điều chỉnh thời gian giao cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU)/ <i>Approval of the adjustment to the delivery schedule of the Hydraulic Workover Unit (HWU)</i>	67%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
15	12/01/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	Chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo và cấp chứng chỉ và Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm định với công ty PVD Training/ <i>Approval of the Service Contract for Training and Certification Services, and Service Contract for Inspection Service with PVD Training</i>	67%
16	13/01/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	Chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng và các dịch vụ cơ khí chế tạo với Công ty PVD Tech/ <i>Approval of the Service Contract for Maintenance, Repair, and Mechanical Fabrication Services with PVD Tech</i>	67%
17	14/01/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	Chấp thuận Hợp đồng thầu phụ số PVD-SONGDOC-2024-002A/ <i>Approval of the SubContract No. PVD-SONGDOC-2024-002A</i>	67%
18	15/01/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Chấp thuận Phụ lục số 06 Hợp đồng số 01/2013/HĐDV/PVD/MIS/ <i>Approval of the Appendix No. 06 of Contract No. 01/2013/HĐDV/PVD/MIS</i>	100%
19	01/02/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Chấp thuận Sửa đổi bổ sung số 01 của Hợp đồng thầu phụ số 04-2024/PVD-PVDTr/3124001 với PVD Training/ <i>Approval of the Addendum No. 01 to Subcontract No. 04-2024/PVD-PVDTr/3124001 with PVD Training</i>	100%
20	02/02/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Chấp thuận các Sửa đổi bổ sung liên quan đến Hợp đồng số PVN/PRO/2024/003/ <i>Approval of the Amendments related to Contract No. PVN/PRO/2024/003</i>	100%
21	03/02/2025/NQ-HĐQT	18/02/2025	Phân phối lợi nhuận tại Vietubes/ <i>Profit Distribution at Vietubes</i>	100%
22	04/02/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Chấp thuận Hợp đồng cho thuê thiết bị số 01/EQ/2024/PVDT-PVD/ <i>Approval of Equipment Leasing Agreement No. 01/EQ/2024/PVDT-PVD</i>	67%
23	05/02/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng dịch vụ số SO3324004/ <i>Approval of Novation Agreement of Service Contract No. SO3324004</i>	67%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
24	06/02/2025/NQ-HĐQT	24/02/2025	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ PVD Offshore/ <i>Amendment and Supplementation of the Charter of PVD Offshore</i>	100%
25	01/02/2025/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ và Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>The closing of the Shareholder List Eligible to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and the Plan for organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
26	01/03/2025/NQ-HĐQT	05/03/2025	Chấp thuận Hợp đồng thuê thiết bị số 01-25/DD-DW/ <i>Approval of the Rental Agreement No.01-25/DD-DW</i>	67%
27	02/03/2025/NQ-HĐQT	05/03/2025	Chấp thuận các Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CLJOC-2023-OPE-2297 và số CLJOC-2023-OPE-2307/ <i>Approval of Novation Agreements of Service Contracts No.CLJOC-2023-OPE-2297 and No. CLJOC-2023-OPE-2307</i>	100%
28	03/03/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CN4123006/ <i>Approval of Novation Agreement of Service Contract No. CN4123006</i>	100%
29	04/03/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	Công tác cán bộ tại Công ty PVD Offshore/ <i>Human Resources Affairs at PVD Offshore</i>	100%
30	05/03/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo với PVD Training/ <i>Approval of Training Services Agreement with PVD Training</i>	67%
31	06/03/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Chấp thuận việc Tổng công ty hỗ trợ nguồn tiền cho PVD Deepwater tất toán khoản vay tại Vietinbank/ <i>Approval of PV Drilling's Financial Support for PVD Deepwater to Settle the Loan at Vietinbank</i>	100%
32	07/03/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Chấp thuận điều chỉnh thời hạn hỗ trợ của Thỏa thuận hỗ trợ dòng tiền tất toán khoản vay tại MB Bank/ <i>Approval of PV Drilling's Financial Support for PVD Deepwater to Settle the</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>Loan at Vietinbank</i>	
33	08/03/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Chấp thuận các Đơn đặt hàng cung cấp vật tư, chế tạo với PVD Tech/ <i>Approval of Service Orders for material supply and fabrication with PVD Tech</i>	67%
34	09/03/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Chấp thuận Đơn hàng số DD25-11080 với PVD Offshore/ <i>Approval of Purchase Order No. DD25-11080 with PVD Offshore</i>	67%
35	10/03/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Công tác cán bộ tại Công ty TNHH PetroVietnam Drilling Indonesia (PT PVD Indo)/ <i>Human Resources Affairs at PT PetroVietnam Drilling Indonesia (PT PVD Indo)</i>	100%
36	11/03/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Phê duyệt Kế hoạch khen thưởng cho Người lao động Vietubes/ <i>Approval of the Reward Plan for Employees of Vietubes</i>	100%
37	12/03/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao các Hợp đồng dịch vụ/ <i>Approval of Novation Agreements for Service Contracts</i>	100%
38	01/03/2025/QĐ-HĐQT	25/03/2025	Phê duyệt và ban hành Quy trình Đề cử, Ứng cử Thành viên HĐQT của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Approval and issuance of the Process of Nomination and Candidacy for Members of the Board of Directors of PV Drilling</i>	100%
39	13/03/2025/NQ-HĐQT	25/03/2025	Phê duyệt phương án xác định và quyết toán quỹ tiền lương thực hiện 2024 và chấp thuận quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 cho Công ty mẹ – PV Drilling/ <i>Approval of the plan for determining and finalizing the 2024 actual salary fund, and approval of the 2025 planned salary fund for the Parent Corporation – PV Drilling</i>	100%
40	14/03/2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Chấp thuận các Hợp đồng cung cấp vật tư, chế tạo và dịch vụ bảo dưỡng với PVD Tech và PVD Offshore/ <i>Approval of Contracts for material supply, fabrication</i>	67%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>and maintenance services with PVD Tech and PVD Offshore</i>	
41	02/03/2025/QĐ-HĐQT	31/03/2025	Thành lập Ban kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ <i>Establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
42	01/04/2025/NQ-HĐQT	08/04/2025	Công tác cán bộ tại PVD Training/ <i>Human Resources Affairs at PVD Training</i>	100%
43	02/04/2025/NQ-HĐQT	09/04/2025	Chấp thuận Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 và các Sửa đổi bổ sung Thỏa thuận chuyển giao có liên quan/ <i>Approval of Addendum No. 01 to Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 and Relevant Amendments to the Partial Assignment Agreements</i>	67%
44	03/04/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025	Chấp thuận Hợp đồng về việc thuê giàn khoan Thor phục vụ Lô 09.1/ <i>Approval of the Contract for the Provision of the Jack-up Rig Thor for Block 09.1</i>	100%
45	04/04/2025/NQ-HĐQT	16/04/2025	Phê duyệt tiêu chí đánh giá Ứng cử viên tham gia ứng cử làm Thành viên độc lập HĐQT của PV Drilling tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>Approval of the evaluation criteria for candidates for Independent Member of the Board of Directors of PV Drilling at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
46	05/04/2025/NQ-HĐQT	17/04/2025	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của PVD Tech/ <i>Profit distribution plan for 2024 of PVD Tech</i>	100%
47	06/04/2025/NQ-HĐQT	18/04/2025	Thông qua Chương trình, tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 của PV Drilling/ <i>Approval of the agenda and documents to be submitted to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PV Drilling</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
48	01/04/2025/QĐ-HĐQT	23/04/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ tại PVD Logging/ <i>Approval of the internal audit and supervision program at PVD Logging</i>	100%
49	02/04/2025/QĐ-HĐQT	23/04/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ tại XNĐHK/ <i>Approval of the internal audit and supervision program at the Drilling Division</i>	100%
50	07/04/2025/NQ-HĐQT	23/04/2025	Chấp thuận các Hợp đồng mua sắm vật tư, thiết bị, phụ tùng và dịch vụ cho giàn khoan PV DRILLING VIII/ <i>Approval of the Contracts for procurement of materials, equipment, spare parts, and services for the jack-up rig PV DRILLING VIII</i>	67%
51	08/04/2025/NQ-HĐQT	25/04/2025	Công tác cán bộ tại PVD Offshore/ <i>Human Resources Affairs at PVD Offshore</i>	100%
52	01/05/2025/NQ-HĐQT	09/05/2025	Chấp thuận Sửa đổi bổ sung số 03 của Hợp đồng thuê giàn khoan số 02 PVD-PVD Overseas - PVD VI/ <i>Approval of the Amendment No.03 to the Rig Leasing Agreement No.02 PVD-PVD OVERSEAS – PVD VI</i>	100%
53	02/05/2025/NQ-HĐQT	12/05/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Assignment of Duties to Members of the Board of Directors of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	100%
54	03/05/2025/NQ-HĐQT	13/05/2025	Chấp thuận Hợp đồng về cung cấp dịch vụ đào tạo với PVD Training/ <i>Approval of Training Services Agreement with PVD Training</i>	67%
55	01/05/2025/QĐ-HĐQT	26/05/2025	Thành lập Tổ thẩm định Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Mua giàn khoa tự nâng đa năng"/ <i>Establishment of the Appraisal Team for the Investment Project and the Contractor Selection Plan for the "Acquisition of Jack-up Rig" Project</i>	100%
56	01/06/2025/NQ-HĐQT	02/06/2025	Công tác cán bộ tại PVD Training/ <i>Human Resources Affairs at PVD Training</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
57	02/06/2025/NQ-HĐQT	02/06/2025	Phương án chia lợi nhuận năm 2024 của PVD Training/ <i>Profit Distribution Plan for 2024 of PVD Training</i>	100%
58	01/06/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Bổ nhiệm lại Phó TGĐ PV Drilling/ <i>Reappointment Vice President of PV Drilling</i>	100%
59	02/06/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Kéo dài thời hạn bổ nhiệm chức vụ Phó TGĐ PV Drilling/ <i>Extension of the Appointment Term of Vice President of PV Drilling</i>	100%
60	03/06/2025/QĐ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ tại PVD Well Services/ <i>Approval of the Internal Audit and Supervision Program at PVD Well Services</i>	100%
61	04/06/2025/QĐ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ tại PVD Deepwater/ <i>Approval of the Internal Audit and Supervision Program at PVD Deepwater</i>	100%
62	03/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2025 của PV Drilling/ <i>Approval of the Adjustment to the 2025 Investment Plan of PV Drilling</i>	100%
63	04/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Chấp thuận các Hợp đồng mua sắm vật tư, thiết kế, chế tạo, thiết bị, phụ tùng và dịch vụ cho dự án tái khởi động giàn khoan PV DRILLING VIII và nhu cầu bảo dưỡng, sửa chữa của các giàn khoan PV DRILLING I, II, III, V và VI/ <i>Approval of the Contracts for procurement of materials, fabrication, equipment, spare parts, and services for the re-activation of the PV DRILLING VIII rig, and for the maintenance and repair of the PV DRILLING I, II, III, V and VI rigs</i>	100%
64	05/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Mua giàn khoan tự nâng đa năng" <i>Approval of the Investment Project and the Contractor Selection Plan for the "Acquisition of Jack-up Rig" Project</i>	100%
65	06/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt chủ trương mua giàn khoan tự nâng Noble Highlander/	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
			Approval of plan for the acquisition of the jack-up rig Noble Highlander	
66	07/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt thế chấp tài sản liên quan đến việc thu xếp vốn cho Dự án "Mua giàn khoan tự nâng đa năng" Approval of Asset Mortgage regarding the Financing Arrangement for the "Acquisition of Jack-up Rig" Project	100%
67	08/06/2025/NQ-HĐQT	20/06/2025	Chấp thuận Sửa đổi bổ sung số 04 của Hợp đồng thuê giàn khoan số 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI/ Approval of the Amendment No.04 to the Rig Leasing Agreement No.02 PVD-PVD OVERSEAS – PVD VI	100%
68	09/06/2025/NQ-HĐQT	25/06/2025	Chấp thuận Phụ lục 1 Hợp đồng thầu phụ số PVD-SONGDOC-2024-001/ Approval of the Addendum No.1 to Subcontract No.PVD-SONGDOC-2024-001	67%
69	05/06/2025/QĐ-HĐQT	30/06/2025	Chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ Closing the shareholder list to collect shareholders' opinions in writing	100%

III. Ban kiểm soát/ Board of Supervisors (BOS):

1. Thông tin về thành viên BKS/ Information about members of BOS:

Stt No.	Thành viên BKS Members of BOS	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS The date becoming/ceasing to be the BOS member	Trình độ chuyên môn Qualification
1.	Ông Lê Hồng Phương Mr. Le Hong Phuong	Trưởng BKS Head of BOS	Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment: 24/4/2024	Cử nhân kinh tế/ Bachelor of Economics
2.	Ông Nguyễn Văn Tài Mr. Nguyen Van Tai	Thành viên BKS BOS Member	Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment: 24/4/2024	Cử nhân tài chính/Cử nhân luật Bachelor of Finance/ Bachelor of Laws
3.	Ông Nguyễn Bình Hợp Mr. Nguyen Binh Hop	Thành viên BKS BOS Member	Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment: 24/4/2024	Cử nhân kinh tế/ Bachelor of Economics

2. Cuộc họp của BKS/ Meetings of BOS:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Số buổi họp tham dự <i>No. of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông Lê Hồng Phương <i>Mr. Le Hong Phuong</i>	4/4	100%	100%	Không có/ <i>None</i>
2.	Ông Nguyễn Văn Tài <i>Mr. Nguyen Van Tai</i>	4/4	100%	100%	Không có/ <i>None</i>
3.	Ông Nguyễn Bình Hợp <i>Mr. Nguyen Binh Hop</i>	4/4	100%	100%	Không có/ <i>None</i>

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Cổ đông/ *Supervising the BOD, BOM and shareholders by the BOS:*

Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hiện hành của Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, cụ thể như sau/ *The BOS has implemented tasks as stipulated in the Law on Enterprise, the Corporation's current Charter, and the BOS's Operating Regulations, specifically as follows:*

- Giám sát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính/ *Supervising the management and operations of the BOD and the BOM; examining the reasonableness, legality, honesty, and prudence in the management and operation of business activities; the systematic, consistent, and appropriate nature of accounting, statistics, and financial reporting preparation;*

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024, Quý I/2025 của Tổng công ty/ *Appraising the completeness, legality, and honesty of the income statements and the financial statements in FY 2024, Q1/2025 of the Corporation.*

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông (khi cần thiết)/ *Reviewing contracts and transactions with related parties under the approval authority of the BOD or the GMS and making recommendations on contracts and transactions that require approval by the BOD or the GMS (if necessary);*

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty/ *Reviewing, inspecting, and evaluating the effectiveness and efficiency of the Corporation's internal control, internal audit, risk management, and early warning systems;*

- Đánh giá tình hình thực hiện công tác tái cấu trúc doanh nghiệp trong Tổng công ty/ *Assessing the implementation of enterprise restructuring within the Corporation;*

- Giám sát tình hình kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, Cơ quan có thẩm quyền tại Tổng công ty. Tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các Đoàn kiểm tra tại Tổng công ty/

Supervising the inspection activities of state agencies and authorities at the Corporation, the implementation and handling of recommendations from inspection teams at the Corporation;

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Tổng công ty; Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ thị của PVN; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành/ *Monitoring compliance with laws, adherence to the Corporation's Charter; implementing resolutions, decisions, and directives from PVN; resolutions of the GMS, the BOD, and the BOM;*

- Giám sát, đánh giá việc ban hành và thực hiện các Quy chế, Quy định nội bộ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty/ *Supervising and evaluating the issuance and implementation of internal regulations and procedures by the BOD and the BOM;*

- Xem xét, thẩm định Quỹ lương thực hiện năm 2024 của Tổng công ty, Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị/ *Reviewing and appraising the six-months period of 2024 salary fund of the Corporation, and the 2024 activity report of the BOD;*

- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty/ *Proposing and recommending to the GMS concerning the approval of the list of approved audit firms to audit the Corporation's financial statements;*

- Tham gia và đóng góp ý kiến chuyên môn tại các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác của Tổng công ty/ *Participating and providing professional opinions at meetings of the BOD and other meetings of the Corporation;*

- Tham gia các cuộc kiểm tra, rà soát và đánh giá của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ tại các Đơn vị trong Tổng công ty/ *Participating in the internal audit subcommittee's inspections, reviews, and evaluations at the divisions and subsidiaries of the Corporation;*

- Thực hiện các công việc khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty/ *Implementing other tasks as prescribed by the Law on Enterprise and the Corporation's Charter.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the BOS, the BOM, BOD and other managers:*

Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến liên quan đến nhận diện và cảnh báo rủi ro trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty/ *The BOS maintains an independent relationship with the BOD. The Head of the BOS fully participates in the meetings of the BOD, monitors the implementation of the Board's Resolutions and Decisions, and provides input on identifying and warning of risks in the management and operation of the Corporation's business activities.*

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban Tổng giám đốc, Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Tổng công ty. Tổng giám đốc đã chỉ đạo các Đơn vị, Phòng/Ban phối hợp cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu có liên quan phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát theo quy định/ *The BOS maintains an independent relationship with the BOM. The President &*

CEO conducts business operations in accordance with the functions and duties defined by the Enterprise Law and the Corporation's current Charter. The President & CEO has directed the Subsidiaries and Divisions to fully cooperate by providing relevant information and documents to facilitate the BOS's inspection and monitoring activities as per regulations.

Ban kiểm soát luôn coi trọng lợi ích hợp pháp của cổ đông, Trưởng Ban kiểm soát đã thực hiện chế độ báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát/ *The BOS always values the legitimate interests of shareholders. The Head of the BOS has duly reported at the GMS in accordance with the Law on Enterprise, the Corporation's Charter, and the BOS's Operating Regulations.*

Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Cổ đông đảm bảo quyền lợi của cổ đông, tuân thủ nguyên tắc vì sự ổn định, phát triển bền vững của Tổng công ty và tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ hiện hành của Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *The collaboration between the BOS, the BOD, the BOM and Shareholders ensures the shareholders' rights, adheres to the principles of stability and sustainable development of the Corporation and complies with the Enterprise Law, the Corporation's current Charter, and the BOS's Operating Regulations approved by the GMS.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the BOS (if any):

Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính nhằm đưa ra ý kiến độc lập khách quan về tính trung thực và hợp lý của các chỉ tiêu được trình bày trong báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát đã xem xét, đánh giá thận trọng các đơn vị kiểm toán độc lập để làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán cho Báo cáo tài chính của Tổng công ty dựa trên các yếu tố như mức độ tín nhiệm, số lượng kiểm toán viên hành nghề, kinh nghiệm và tính độc lập của kiểm toán viên hành nghề/ *Independent auditors audit the financial statements to provide an objective, independent opinion on the truthfulness and fairness of the figures presented in the financial statements. The Supervisory Board has carefully reviewed and evaluated the independent auditing units to present to the General Meeting of Shareholders as a basis for selecting the independent auditing company to audit the Corporation's financial statements, based on factors such as credibility, number of practicing auditors, experience, and the independence of practicing auditors.*

IV. Ban điều hành/ Board of Management

Stt No.	Thành viên Ban điều hành Members of BOM	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
1	Ông Nguyễn Xuân Cường <i>Mr. Nguyen Xuan Cuong</i>	22/10/1968	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>	22/4/2024
2	Ông Nguyễn Công Đoàn <i>Mr. Nguyen Cong Doan</i>	17/11/1964	Kỹ sư Thủy lợi/ <i>Hydraulic Engineer</i>	08/6/2020

3	Ông Hồ Vũ Hải <i>Mr. Ho Vu Hai</i>	25/12/1971	Thạc sĩ Quản lý Kinh tế/ <i>Master of Economic Management</i>	08/6/2020
4	Ông Đỗ Danh Rạng <i>Mr. Do Danh Rang</i>	15/10/1972	Thạc sĩ Kế toán Quốc tế/ <i>Master of International Accounting</i>	18/4/2022
5	Ông Đinh Quang Nhứt <i>Mr. Dinh Quang Nhut</i>	13/01/1975	Kỹ sư Địa chất và Dầu khí/ <i>Geological and Petroleum Engineer</i>	06/12/2023
6	Ông Nguyễn Đình Dương <i>Mr. Nguyen Dinh Duong</i>	31/01/1978	Kỹ sư Cơ khí thiết bị khoan dầu khí/ <i>Mechanical Engineer in Petroleum Drilling Equipment</i>	17/6/2024

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

Stt No	Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
1.	Ông Nguyễn Ngọc Trường <i>Mr. Nguyễn Ngọc Trường</i>	13/11/1976	Thạc sĩ kế toán tài chính quốc tế/ <i>Master of International Finance Accounting</i>	17/7/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khoá đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *The BOD members, the BOS members, the President & CEO, other managers and the company secretary have completed the training course on corporate governance in accordance with regulations and laws on corporate governance.*

Stt No	Tên khóa đào tạo/ <i>Training Course Name</i>	Họ và tên/ <i>Full Name</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Thời gian/ <i>Time</i>	Địa điểm/ <i>Location</i>	Tên cơ sở đào tạo/ <i>Training Institution</i>
1	Chương trình đào tạo chuyên sâu dành cho Thư ký Quản trị Công ty tích hợp ESG / <i>Corporate Secretary Master Program – CSMP intergarted ESG</i>	Hoàng Phúc Khang	Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty/ <i>Person in charge of corporate governance cum Corporate Secretary</i>	03/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD
2	Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT – DCP31	Hoàng Phúc Khang	Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty/	03/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD

Stt No	Tên khóa đào tạo/ <i>Training Course Name</i>	Họ và tên/ <i>Full Name</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Thời gian/ <i>Time</i>	Địa điểm/ <i>Location</i>	Tên cơ sở đào tạo/ <i>Training Institution</i>
	<i>Director Certification Program – DCP31</i>		<i>Person in charge of corporate governance cum Corporate Secretary</i>			
3	Chứng nhận Thành viên Hội đồng Quản trị tích hợp Quản trị Môi trường và Xã hội (DCP-iESG) – DCP33 <i>Director Certification Program on Integrated Environmental and Social Governance (DCP-iESG) – DCP33</i>	Đình Quang Nhật	Phó Tổng giám đốc/ <i>Vice President</i>	05/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company*:

Vui lòng xem Phụ lục 1 đính kèm/*Please see the Appendix 1 as attached hereto.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*:

Vui lòng xem Phụ lục 2 đính kèm/*Please see the Appendix 2 as attached hereto.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*:

Không có/ *Nil.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company*

and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, President & CEO have been founding members or members of BOD, or CEOs in the last three (03) years (calculated at the time of reporting):

Không có/ Nil.

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc)/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of BOD, BOS, President & CEO and other managers as a member of BOD, President & CEO:*

Không có/ Nil

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for the BOD Members, the BOS Members, President & CEO and other managers:*

Không có/ Nil.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ / *Share transactions of internal persons and their affiliated persons*

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty/ *The list of internal persons and their affiliated persons:***

Vui lòng xem **Phụ lục 3** đính kèm/ *Please see the Appendix 3 as attached hereto.*

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:***

Vui lòng xem **Phụ lục 4** đính kèm/ *Please see the Appendix 4 as attached hereto.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues:*

Thông kê thay đổi về người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *Report on changes in internal persons and their affiliated persons:*

Vui lòng xem **Phụ lục 5** đính kèm/ *Please see the Appendix 5 as attached hereto.*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

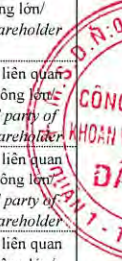


MAI THẾ TOÀN

PHỤ LỤC 1/APPENDIX 1
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA PV DRILLING (Đến ngày 30/6/2025)/
LIST OF AFFILIATED PARTIES OF PV DRILLING (As of June 30, 2025)

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 06 /07/2025 /BC-HDQT ngày 30 /07/2025 của Tổng công ty PV Drilling)
(Attached to Corporate Governance Report No 06 /07/2025 /BC-HDQT dated July 30th, 2025 of PV Drilling)

Stt No.	Tên tổ chức / cá nhân Name of organization/individual	TKCK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Tcty (nếu có) Position at PV Drilling (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là Người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with PV Drilling
1	CÔNG TY ME/PARENT COMPANY										
1	Tập đoàn công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam/ (Vietnam National Industry - Energy Group)			0100681592	24/6/2015	Sở KHĐT Hà Nội Hanoi Authority for Planning & Investment	18 Phố Láng Hạ, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội 18 Lang Ha Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi	26/11/2001			Cổ đông lớn/ Major shareholder
1.1	Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)/ Petrovietnam Exploration Production Corporation			0100150908	10/5/2007	-	Tầng 26, Tòa nhà CharmVit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN, 26F, CharmVit Tower, 117 Tran Duy Hung Street, Cau Giay Dist, Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.2	Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR) Binh Son Refining and Petrochemical Joint Stock Company			4300378569	05/6/2008	-	208 Đại lộ Hùng Vương, Thành phố Quảng Ngãi 208 Hung Vuong Boulevard, Quang Ngai City				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.3	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Power Corporation (PV POWER)			0102276173	31/5/2007	-	Toà nhà Viên Dầu khí, 167 Trung Kính, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội VPI Tower, 167 Trung Kinh Str., Trung Hoa Ward, Cau Giay Dist., Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.4	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP PetroVietnam Gas Corporation (PVGAS)			3500102710	13/12/2007	-	Tầng 12, 12A, 14 và tầng 15, Tòa nhà PV GAS, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP.HCM 12, 12A, 14, 15F, PV GAS Tower, Nguyen Huu Tho Street, Phuoc Kien, Nha Be Dist., Ho Chi Minh City				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.5	Tổng công ty Dầu Việt Nam PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL)			0305795054	26/6/2008	-	Tầng 14-18 Toà nhà PetroVietnam Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM 14-18 PetroVietnam Tower, No.1-5 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.6	Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau PetroVietnam Camau Fertilizer JSC (PVCFC)			2001012298	24/3/2011	-	Lô D, Khu CN Phường 1, Đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau Lot D, Ward 1 Industrial Park, Ngo Quyen street, Ward 1, Ca Mau City				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.7	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam Vietnam Public Joint Stock Commercial Bank (PVComBank)			0101057919	01/10/2013	-	22 Ngô Quyền, Tráng Tiên, Hoàn Kiếm, Hà Nội 22 Ngo Quyen Street, Trang Tien, Hoan Kiem District, Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.8	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP PetroVietnam Fertilizer and Chemicals Corporation (PVFCCo)			0303165480	31/8/2007	-	Số 43 Mạc Đình Chi, P. Đa Kao, Q.1, Tp.HCM 43 Mac Dinh Chi Street, Da Kao Ward, District 1, HCMC				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.9	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC)			0100150577	12/3/2007	-	Lầu 5, số 1-5, Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM 5F, No. 1-5, Le Duan Street, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.10	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Construction Joint Stock Corporation (PetroCons)			3500102365	20/12/2007	-	Tòa nhà CEO, Lô HH2, Khu Đô Thị Mới Mễ Trì Hạ, Đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội CEO Tower, Lot HH2, Me Tri Ha new residential area, Pham Hung Street, Nam Tu Liem District, Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.11	Công ty TNHH ITV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất Dung Quat Shipbuilding Industry Company Ltd (DSQ)			4300338693	24/02/2006	-	Thôn Tân Hy, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam Tan Hy, Binh Dong, Binh Son District, Quang Ngai Province, Vietnam				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder



1.12	Công ty CP Hóa dầu và Xơ sợi Việt Nam <i>Vietnam Petrochemical Fiber Joint Stock Company (VNPOLY)</i>			0102681774	20/11/2009	-	Lô CN5.5 A khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đồng Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng <i>Lot CN5.5 A, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai 2 Ward, Hai An District, Hai Phong City</i>			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ <i>Affiliated party of Major shareholder</i>
1.13	Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí <i>PetroVietnam Transports Corporation (PV Trans)</i>			0302743192	07/5/2007	-	Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Q.1, TP. HCM <i>2F, PVFCCo Tower, 43 Mac Dinh Chi Str., Da Kao Ward, District 1, Ho Chi Minh City</i>			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ <i>Affiliated party of Major shareholder</i>
1.14	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí Việt Nam <i>PetroVietnam General Services Corporation (Petrosetco)</i>			0305482862	04/02/2008	-	Lầu 6, Tòa nhà PetroVietnam, Số 1 - 5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh <i>6F, PetroVietnam Tower, 1-5 Le Duan Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City</i>			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ <i>Affiliated party of Major shareholder</i>
1.15	Liên doanh Việt - Nga <i>Russian-Vietnamese Oil and Gas Joint Venture (Vietsovpetro)</i>			3500102414	19/9/1998	-	105 Lê Lợi, P. Thằng Nhì, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu <i>105 Le Loi, Thang Nhi Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province</i>			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ <i>Affiliated party of Major shareholder</i>
1.16	Công ty TNHH Lọc Hóa Dầu Nghi Sơn <i>Nghi Son Refinery and Petrochemical LLC (NSRP)</i>			2801149686	14/4/2008	-	Khu Kinh tế Nghi Sơn, Hải Yến, Nghi Sơn, Thanh Hóa <i>Nghi Son Economic Zone, Hai Yen, Nghi Son, Thanh Hoa Province</i>			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ <i>Affiliated party of Major shareholder</i>
1.17	Công ty TNHH Liên Doanh Rusvietpetro <i>Joint Venture Rusvietpetro Company Limited (RVP)</i>			-	-	-	Liên Bang Nga, 127422, Moscow, đường Dmirtrovskiy, số 10, Lô số 1 <i>Lot 1, No.10, Dmirtrovskiy Street, Moscow 127422, Russia</i>			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ <i>Affiliated party of Major shareholder</i>
1.18	Công ty cổ phần PVI <i>PVI Holdings (formerly known as Petrovietnam Insurance Joint Stock Corporation)</i>			0100151161	12/3/2007	-	Số 1 Phạm Văn Bạch - Cầu Giấy - Hà Nội <i>No.1, Pham Van Bach, Cau Giay District, Hanoi</i>			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ <i>Affiliated party of Major shareholder</i>
II	CÁC CÔNG TY CON <i>SUBSIDIARIES</i>									
1	Xi nghiệp Điều hành Khoan <i>(PVD Drilling Division)</i>			0302495126-007	20/6/2019	Sở KH&ĐT Tp.HCM <i>HCMC Department of Planning and Investment</i>	Lầu 3, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chi Minh, Việt Nam <i>3rd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City</i>	19/6/2007		
2	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Biển PVD <i>PVD Offshore Services Co., Ltd. (PVD Offshore)</i>			3500803145	11/9/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment</i>	Số 43A đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 43A, 30-4 Street, Ward 9, BR-VT City, BR-VT Province</i>	29/6/2007		
3	Công ty TNHH MTV Địa vật lý Giếng khoan Dầu khí <i>PVD Logging Services Company Limited (PVD Logging)</i>			0305148138	16/8/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM <i>HCMC Department of Planning and Investment</i>	Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>4F, PVFCCo Tower, 43 Mac Dinh Chi Street, Da Kao Ward, District 1, HCMC</i>	07/8/2007		
4	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Giếng khoan Dầu khí PVD <i>PVD Well Services Company Limited (PVD Well Services)</i>			0305123077	16/3/2023	Sở KH&ĐT Tp.HCM <i>HCMC Department of Planning and Investment</i>	Khu thương mại tại Tầng 4, Cantavil Premier, Số 01 Đường Song Hành, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>4th Floor, Cantavil Premier, 1 Song Hanh Street, An Phu Ward, Thu Duc city</i>	01/8/2007		
5	Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí nước sâu PVD <i>PVD Deepwater Limited Company (PVD Deepwater)</i>			0310139354	01/02/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM <i>HCMC Department of Planning and Investment</i>	Lầu 3, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chi Minh, Việt Nam <i>3rd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	14/7/2010		

Handwritten signature

6	Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company (PVD Tech)</i>			0305124602	11/9/2023	Sở KH&ĐT Tp.HCM <i>HCMC Department of Planning and Investment</i>	Tầng 10, Tòa nhà Phước Thành, Số 199 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 15, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	09/8/2007			
7	Công ty cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training & Certification Joint Stock Company (PVD Training)</i>			3500677518	06/11/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment</i>	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, Phường Rach Dừa, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>Road 1, Dong Xuyen Industrial Zone, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria Vung Tau Province</i>	12/10/2007			
8	Công ty TNHH Drilling Expro International <i>PV Drilling Expro International Co., Ltd (PVD - Expro)</i>			3500870335	03/4/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment</i>	65A, Đường 30/4, Phường Thảng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam <i>65A Street 30 4, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province</i>	25/4/2008			
9	Công ty TNHH Quản lý khoan Dầu khí Việt Nam <i>PV Drilling Tubulars Management Company Limited (PVD Tubulars Management)</i>			3500912779	24/02/2022	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment</i>	Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Phu My Town, Ba Ria Vung Tau Province, Vietnam</i>	07/10/2008			
10	Công ty Liên doanh Dịch vụ BJ-PV Drilling <i>BJ -PV Drilling Co., Ltd</i>			492021000003	19/12/2008	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau provincial People's Committee</i>	65A, Đường 30/4, Phường Thảng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam <i>65A Street 30 4, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province</i>	28/9/2006			
11	Công ty TNHH Liên doanh Kỹ thuật Giếng khoan PV Drilling và Baker Hughes <i>PVD Baker Hughes Co., Ltd.</i>			0310655599	20/5/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM <i>HCMC Department of Planning and Investment</i>	Tầng 5, Khu phức hợp Cantavil An Phú, số 1 Đường Song Hành, P. An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>5th Floor, Cantavil An Phu Complex, No.1, Song Hanh Street, An Phu Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	26/01/2011			
12	Công ty TNHH Liên doanh PVD Tech - Oil States Industries <i>PVD Tech - Oil States Industries J.V Co. Ltd. (PVD - OSI)</i>			3501990272	07/02/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment</i>	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Lane 11, Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Phu My Town, Ba Ria Vung Tau Province, Vietnam</i>	24/11/2011			
13	Công ty TNHH Vietubes <i>Vietubes Limited Company</i>			3500102728	07/9/2016	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment</i>	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Lane 11, Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Phu My Town, Ba Ria Vung Tau Province, Vietnam</i>	15/02/1995			
14	Công ty TNHH PV Drilling Overseas <i>PV Drilling Overseas Limited Company (PVD Overseas)</i>			201308977C	04/4/2013	Singapore	75 High Street, The Co Building, Singapore (179435)	04/4/2013			
15	Công ty liên doanh PV Drilling Indonesia <i>PT PetroVietnam Drilling Indonesia</i>			1000000003662217	07/07/2025	Indonesia	Crown Palace Blok C-09 Lantai 2, Jl. Prof Dr. Soepomo No. 231, Tebet, Jakarta Selatan 12870	15/5/2025			
III	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ <i>BOARD OF DIRECTORS (BOD)</i>										
1	Mai Thế Toàn <i>Mai The Toan</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>					04/8/2021			
2	Nguyễn Xuân Cường <i>Nguyen Xuan Cuong</i>		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc <i>BOD Member cum President & CEO</i>					04/8/2021			
3	Vũ Thụy Tường <i>Vu Thuy Tuong</i>		Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>					04/8/2021			

4	Nguyễn Thế Sơn <i>Nguyen The Son</i>		Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>				24/4/2024			
5	Vân Đức Tông <i>Van Duc Tong</i>		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD member</i>				04/8/2021	23/4/2025	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	
6	Nguyễn Văn Toàn <i>Nguyen Van Toan</i>		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD member</i>				04/8/2021	23/4/2025	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	
5	Hoàng Xuân Quốc <i>Hoang Xuan Quoc</i>		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD Member</i>				04/8/2021			
6	Trần Văn Hoat <i>Tran Van Hoat</i>		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD member</i>				23/04/2025			
7	Phạm Xuân Sơn <i>Pham Xuan Son</i>		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD member</i>				23/04/2025			
IV	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC <i>BOARD OF MANAGEMENT (BOM)</i>									
1	Hồ Vũ Hải <i>Ho Vu Hai</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice President</i>				08/6/2025		Bổ nhiệm lại/ <i>Reappointment</i>	
2	Đỗ Danh Rang <i>Do Danh Rang</i>		Phó Tổng giám đốc, Người CBT <i>Vice President cum Person in charge of Company's information disclosure</i>				13/4/2022			
3	Nguyễn Công Đoàn <i>Nguyen Cong Doan</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice President</i>				08/6/2020			
4	Đinh Quang Nhut <i>Dinh Quang Nhut</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice President</i>				01/12/2022			
5	Nguyễn Đình Dương <i>Nguyen Dinh Duong</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice President</i>				17/6/2024			
V	BAN KIỂM SOÁT <i>BOARD OF SUPERVISORS (BOS)</i>									
1	Lê Hồng Phương <i>Le Hong Phuong</i>		Trưởng Ban kiểm soát <i>Head of BOS</i>				24/4/2024			
2	Nguyễn Văn Tài <i>Nguyen Van Tai</i>		Thành viên BKS <i>BOS Member</i>				24/4/2024			
3	Nguyễn Bình Hốp <i>Nguyen Binh Hop</i>		Thành viên BKS <i>BOS Member</i>				24/4/2024			
VI	KẾ TOÁN TRƯỞNG <i>CHIEF ACCOUNTANT</i>									
1	Nguyễn Ngọc Trường <i>Nguyen Ngoc Truong</i>		Kế toán trưởng, Trưởng ban TC-KT <i>Chief Accountant cum Finance Manager</i>				17/7/2020			
VII	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THƯ KÝ TỔNG CÔNG TY <i>PERSON IN CHARGE OF CORPORATE GOVERNANCE CUM COMPANY SECRETARY</i>									
1	Hoàng Phúc Khang <i>Hoang Phuc Khang</i>		Người phụ trách quản trị công ty kiểm thư ký Tổng công ty <i>Person in charge of Corporate Governance cum Company Secretary</i>				04/5/2024			
VIII	TIỂU BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ <i>INTERNAL AUDIT SUBCOMMITTEE</i>									
1	Nguyễn Văn Từ <i>Nguyen Van Tu</i>		Trưởng Tiểu Ban KTNB <i>Head of Internal Audit Subcommittee</i>				04/5/2024			
2	Ngô Thị Hải Anh <i>Ngô Thi Hai Anh</i>		Phó Tiểu ban KTNB <i>Deputy Head of Internal Audit Subcommittee</i>				19/5/2023			

3	Chu Thủy Ngọc <i>Chu Thủy Ngọc</i>		Chuyên viên Tiểu ban KTNB <i>Member of Internal Audit Subcommittee</i>					19/5/2023			
4	Nguyễn Văn Sỹ <i>Nguyễn Văn Sỹ</i>		Chuyên viên Tiểu ban KTNB <i>Member of Internal Audit Subcommittee</i>					19/5/2023			




PHỤ LỤC 2/APPENDIX 2
GIAO DỊCH GIỮA PV DRILLING VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA PV DRILLING; GIỮA PV DRILLING VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/
TRANSACTIONS BETWEEN PV DRILLING AND ITS AFFILIATED PERSONS OR BETWEEN PV DRILLING AND ITS MAJOR SHAREHOLDERS, INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS

(theo Nghị quyết đã ban hành trong năm 2025, tính đến ngày 30/6/2025)
(Pursuant to the Resolutions issued in 2025, up to June 30, 2025)
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 06 /07/2025/BC-HĐQT ngày 30/07/2025 của Tổng công ty PV Drilling)
(Attached to Corporate Governance Report No 06 /07/2025/BC-HĐQT dated July 30th, 2025 of PV Drilling)

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	3/01/2025 <i>3 January 2025</i>	02/01/2025/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025 <i>02/01/2025/NQ-HĐQT dated 03 January 2025</i>	Sửa đổi, bổ sung số 03 Hợp đồng số PQ-CTR-DEV- 2020-106C để chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling tại Hợp đồng cho PVD Training. <i>Amendment No. 03 to Master Agreement No. PQ- CTR-DEV-2020-106C to novate the rights and obligations of PV Drilling from the Contract to PVD Training</i>	
	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phủ Quốc <i>Phu Quoc Petroleum Operating Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100681592-033	Tầng 25, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>25th Floor, Vietcombank Building, No. 5 Me Linh Square, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>				
2	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	3/01/2025 <i>3 January 2025</i>	02/01/2025/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025 <i>02/01/2025/NQ-HĐQT dated 03 January 2025</i>	Sửa đổi, bổ sung số 02 Hợp đồng số 3100000086 để chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling tại Hợp đồng cho PVD Training. <i>Amendment No. 02 to Contract No. 3100000086 to novate rights and obligations of PV Drilling from the Contract to PVD Training</i>	
	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phủ Quốc <i>Phu Quoc Petroleum Operating Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100681592-033	Tầng 25, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>25th Floor, Vietcombank Building, No. 5 Me Linh Square, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>				
3	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	3/01/2025 <i>3 January 2025</i>	02/01/2025/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025 <i>02/01/2025/NQ-HĐQT dated 03 January 2025</i>	Sửa đổi, bổ sung số 02 Hợp đồng số 3100000070 để chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling tại Hợp đồng cho PVD Training. <i>Amendment No. 02 to Contract Agreement No. 3100000070 to novate rights and obligations of PV Drilling from the Contract to PVD Training</i>	
	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phủ Quốc <i>Phu Quoc Petroleum Operating Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100681592-033	Tầng 25, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>25th Floor, Vietcombank Building, No. 5 Me Linh Square, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>				
4	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	10/2/2025 <i>10 February 2025</i>	12/01/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025 <i>12/01/2025/NQ-HĐQT dated 16 January 2025</i>	Hợp đồng số 01/PVD-DD/PVDT/2025 về cung cấp dịch vụ đào tạo và cấp chứng chỉ, trị giá hợp đồng (ước tính) là 4.324.000.000 Đồng. <i>Contract No. 01/PVD-DD/PVDT/2025 on provision of training and certification service, contract value (estimated) is 4,324,000,000 VND.</i>	



[Handwritten signature]

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
5	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	17/01/2025 <i>17 January 2025</i>	12/01/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025 <i>12/01/2025/NQ-HĐQT dated 16 January 2025</i>	Hợp đồng số 02/PVD-DD/PVDT/2025 về cung cấp dịch vụ kiểm định, trị giá hợp đồng (ước tính) là 2.000.000.000 Đồng. <i>Contract No. 02/PVD-DD/PVDT/2025 on provision of inspection services, contract value (estimated) is 2,000,000,000 VND.</i>	
6	Công ty TNHH Liên doanh Kỹ thuật Giếng khoan PV Drilling và Baker Hughes <i>PV Drilling – Baker Hughes Well Technical Services Joint Venture Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0310655599	Tầng 5, Khu phức hợp Cantavil An Phú, Số 1 Đường Song Hành, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>5th Floor, Cantavil An Phu Complex, No. 1 Song Hanh Street, An Phu Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	16/01/2025 <i>16 January 2025</i>	14/01/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025 <i>14/01/2025/NQ-HĐQT dated 16 January 2025</i>	Hợp đồng thầu phụ số PVD-SONGDOC-2024-002A "Provision of Services for engineering and execution for Well P&A and SDA WHP removal, Song Doc Field Abandonment, Offshore Vietnam". Giá trị trọn gói hợp đồng là 4.449.641,10 USD (chưa gồm VAT). <i>Subcontract No. PVD-SONGDOC-2024-002A "Provision of Services for engineering and execution for Well P&A and SDA WHP removal, Song Doc Field Abandonment, Offshore Vietnam". The total contract value is 4,449,641.10 USD (excluding VAT).</i>	
7	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	22/01/2025 <i>22 January 2025</i>	01/02/2025/NQ-HĐQT ngày 12/02/2025 <i>01/02/2025/NQ-HĐQT dated 12 February 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 1 của Hợp đồng thầu phụ số 04- 2024/PVD-PVDT/3124001 để bổ sung các sửa đổi, bổ sung vào phần Hợp đồng chính (Main Contract) đính kèm trong Phụ lục 1 của Hợp đồng thầu phụ. Giá trị hợp đồng là 106.000.000 Đồng (chưa VAT). <i>Addendum No. 1 to Subcontract No. 04-2024/PVD- PVDT/3124001 to adds amendments and supplements to the Main Contract attached in the Attachment 1 of the Subcontract. Contract value is 106,000,000 VND (VAT excluded)</i>	
8	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam <i>Vietnam National Industry - Energy Group</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0100681592	18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>18 Lang Ha, Ba Dinh District, Hanoi City, Vietnam</i>	13/02/2025 <i>13 February 2025</i>	02/02/2025/NQ-HĐQT ngày 12/02/2025 <i>02/02/2025/NQ-HĐQT dated 12 February 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 03 Hợp đồng số PVN/PRO/2024/003 để tăng giá trị ước tính của Hợp đồng dịch vụ lên 3.093.652.000 Đồng; <i>Addendum No.03 to Contract No. PVN/PRO/2024/003 to increase the Total Estimated Contract value to 3,093,652,000 VND .</i>	
9	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	13/02/2025 <i>13 February 2025</i>	02/02/2025/NQ-HĐQT ngày 12/02/2025 <i>02/02/2025/NQ-HĐQT dated 12 February 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 1 Hợp đồng thầu phụ số 02- 2024/PVD-PVDT/PVN/PRO/2024/003 để bổ sung các nội dung sửa đổi, bổ sung vào phần hợp đồng chính (Main contract) đính kèm trong Phụ lục 1 của Hợp đồng thầu phụ. Giá trị hợp đồng là 3.062.715.480 Đồng. <i>Addendum No. 1 to Subcontract No. 02-2024/PVD- PVDT/PVN/PRO/2024/003 to adds amendment, supplements to the Main Contract attached in Attachment 1 of the Subcontract. Contract value is 3,062,715,480 VND.</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
10	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	24/01/2025 <i>24 January 2025</i>	04/02/2025/NQ-HĐQT ngày 20/02/2025 <i>04/02/2025/NQ-HĐQT dated 20 February 2025</i>	Hợp đồng cho thuê thiết bị số 01/EQ/2024/PVDT- PVD để cho thuê thiết bị gồm máy nén khí, nồi hơi, bồn chứa, bơm chìm và container; <i>Equipment leasing agreement No. 01/EQ/2024/PVDT-PVD to lease equipments including Rig Safe Air Compressors, Rig Safe Steam Boilers, Submersive Pump, Portable Bulk Tanks, and Containers.</i> Phí cho thuê thiết bị trọn gói tại Hợp đồng là 117.000.000 Đồng/ năm (chưa gồm VAT). <i>The total equipment rental fee in the Contract is 117,000,000 VND/year (excluding VAT).</i>	
11	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	21/01/2025 <i>21 January 2025</i>	05/02/2025/NQ-HĐQT ngày 20/02/2025 <i>05/02/2025/NQ-HĐQT dated 20 February 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 03 của Hợp đồng dịch vụ số SO3324004 để PV Drilling chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng dịch vụ cho PVD Training từ 01/02/2025. <i>Addendum No.3 of Service Order No. SO3324004 for PV Drilling to novate all of its rights and obligations under the Service Contract to PVD Training from February 1, 2025.</i>	
12	Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí Nước Sâu PVD <i>PVD Deepwater Drilling Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0310139354	Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>3rd Floor, Sailing Tower Building, 111A Pasteur, Ben Nge Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	10/01/2025 <i>10 January 2025</i>	01/03/2025/NQ-HĐQT ngày 05/03/2025 <i>01/03/2025/NQ-HĐQT dated 05 March 2025</i>	Hợp đồng thuê thiết bị số 01-25/DD-DW để thuê thiết bị BOP. <i>Rental Agreement No. 01-25/DD-DW to provide rental service of BOP equipment.</i> Tổng giá trị dịch vụ ước tính khoảng 13.800.000.000 Đồng với thời hạn thuê 5 năm. <i>Total estimated service value is approximately 13,800,000,000 VND with lease term of 5 years.</i>	
13	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	14/02/2025 <i>14 February 2025</i>	02/03/2025/NQ-HĐQT ngày 05/03/2025 <i>02/03/2025/NQ-HĐQT dated 05 March 2025</i>	Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CLJOC-2023- OPE-2297, nội dung chính là PV Drilling chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng số CLJOC-2023-OPE-2297 cho PVD Training kể từ ngày 15/01/2025. <i>Agreement of Transfer and Novation of Contract No. CLJOC-2023-OPE-2297, the main content is that PV Drilling novates all rights and obligations of Contract No. CLJOC-2023-OPE-2297 to PVD Training from January 15, 2025.</i>	
14	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	01/02/2025 <i>01 February 2025</i>	02/03/2025/NQ-HĐQT ngày 05/03/2025 <i>02/03/2025/NQ-HĐQT dated 05 March 2025</i>	Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CLJOC-2023- OPE-2307, nội dung chính là PV Drilling chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng số CLJOC-2023-OPE-2307 cho PVD Training kể từ ngày 01/02/2025. <i>Agreement of Transfer and Novation of Contract No. CLJOC-2023-OPE-2307, the main content is that PV Drilling novates all rights and obligations of Contract No. CLJOC-2023-OPE-2307 to PVD Training from February 01, 2025.</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
15	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	21/03/2025 <i>21 March 2025</i>	03/03/2025/NQ-HĐQT ngày 10/03/2025 <i>03/03/2025/NQ-HĐQT dated 10 March 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 2 Hợp đồng số CN4123006 để PV Drilling chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng số CN4123006 cho PVD Training kể từ ngày 01/01/2025. <i>Addendum No. 02 Contract No. CN4123006 that PV Drilling novates all rights and obligations from Contract No. CN4123006 to PVD Training from January 1, 2025.</i>	
16	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	17/03/2025 <i>17 March 2025</i>	05/03/2025/NQ-HĐQT ngày 14/3/2025 <i>05/03/2025/NQ-HĐQT dated 14 March 2025</i>	Hợp đồng số 66/2025/HD-PVDTr về cung cấp dịch vụ đào tạo khóa học về kiến thức khoan dầu khí, kỹ năng lãnh đạo, văn hóa an toàn, nâng cao năng lực quản trị, quản lý tài chính, chuyển đổi số, môi trường, xã hội và quản trị..., gồm 12 khóa học, 28 lớp học và 836 lượt học viên. <i>Service Contract No. 66/2025/HD-PVDTr for providing training services for courses on oil and gas drilling knowledge, leadership skills, safety culture, management capacity improvement, financial management, digital transformation, environment, society and governance, etc., including 12 courses, 28 classes and 836 students. Tổng giá trị dịch vụ ước tính là 3.984.000.000 Đồng. The total estimated service value is VND 3,984,000,000 VND.</i>	
17	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Tầng 10, Tòa nhà Phước Thành, Số 199 đường Điện Biên Phủ, Phường 2, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, No. 199 Dien Bien Phu Street, Ward 2, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 <i>08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025</i>	Hợp đồng DD25-10920 về cung cấp vật tư, chế tạo 05 bộ Shaker Bed & Foundation (trọn gói), giá trị hợp đồng là 2.493.287.500 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-10920 for supply of materials, manufacture of 05 Shaker Bed & Foundation sets (full package), contract value is 2,493,287,500 VND (including VAT)</i>	
18	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124603	Tầng 10, Tòa nhà Phước Thành, Số 199 đường Điện Biên Phủ, Phường 2, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, No. 199 Dien Bien Phu Street, Ward 2, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 <i>08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025</i>	Hợp đồng DD25-10921 về cung cấp vật tư, chế tạo 05 bộ Shaker Gutter (trọn gói), giá trị hợp đồng là 1.386.825.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract DD25-10921 for supply of materials, manufacture of 05 Shaker Gutter sets (full package), contract value is 1,386,825,000 VND (including VAT).</i>	
19	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 <i>08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025</i>	Hợp đồng DD25-10998 về cung cấp vật tư, chế tạo 01 bộ Cutting Ditch (trọn gói), giá trị hợp đồng là 634.743.044 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract DD25-10998 for supply of materials, manufacture of 01 Cutting Ditch set (full package), contract value is 634,743,044 VND (including VAT).</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
20	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 <i>08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025</i>	Hợp đồng DD25-10952 về cung cấp vật tư, chế tạo 06 bộ Bilge Sum (trọn gói), giá trị hợp đồng là 301.950.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract DD25-10952 for supply of materials, manufacture of 06 Bilge Sum sets (full package), contract value is 301,950,000 VND (including VAT).</i>	
21	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 <i>08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025</i>	Hợp đồng DD25-10741 về cung cấp vật tư, chế tạo 02 bộ 12" Riser Pump Tower (trọn gói), giá trị hợp đồng là 4.169.000.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract DD25-10741 for supply of materials, manufacture of 02 sets of 12" Riser Pump Tower (full package), contract value is 4,169,000,000 VND (including VAT).</i>	
22	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	08/4/2025 <i>08 April 2025</i>	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 <i>08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025</i>	Hợp đồng DD25-10591 cung cấp 01 bộ Crane Boom Favelle Favco, giá trị hợp đồng là 7.599.555.700 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract DD25-10591 provides 01 set of Favelle Favco Crane Boom, contract value is 7,599,555,700 VND (including VAT)</i>	
23	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam</i>	14/4/2025 <i>14 April 2025</i>	09/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 <i>09/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11080 về thiết kế, cung cấp vật tư và chế tạo bộ CCU theo tiêu chuẩn DNV. Giá trị hợp đồng là 7.534.903.000 Đồng (chưa gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11080 on design, supply of materials and manufacture of CCU according to DNV standards. Contract value is 7,534,903,000 VND (excluding VAT).</i>	
24	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	Không ký <i>Not signed</i>	12/03/2025/NQ-HĐQT ngày 24/03/2025 <i>12/03/2025/NQ-HĐQT dated 24 March 2025</i>	thỏa thuận chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling tại các hợp đồng sau đây cho PVD Training: (i) Hợp đồng số PVEP-POC-DEV3-PRJ-2022-002A; (ii) Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2023-054A-PV Drilling; (iii) Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2023-036; (iv) Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2024-015. <i>Contract(s) / Purchase Orders(s) Novation Agreement that PV Drilling novates its rights and obligations from these contract: (i) Contract No. PVEP-POC-DEV3-PRJ-2022-022A & (ii) PVEP- POC-DRL-2023-054A-PV Drilling & (iii) PVEP-POC-DRL-2023-036 & (iv) PVEP-POC-DRL-</i>	Không ký
	Công ty TNHH - Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí <i>PetroVietnam Exploration Production Corporation Limited</i>	Người có liên quan của cổ đồng lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100150908	Tầng 26, tòa nhà Charmvit, số 117 đường Trần Duy Hung, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>26th Floor, Charmvit Building, No. 117 Tran Duy Hung Street, Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi City, Vietnam</i>				
25	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>14/03/2025/NQ-HĐQT dated 31 March 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11388 về cung cấp dịch vụ bảo dưỡng Iron Roughneck AR3200, giá trị hợp đồng là 1.061.720.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11388 on providing maintenance services for Iron Roughneck AR3200, contract value is 1,061,720,000 VND (including VAT).</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
26	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>14/03/2025/NQ-HDQT dated 31 March 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11419 về cung cấp vật tư, chế tạo 01 bộ Rig Floor Skidding System Control Console, giá trị hợp đồng là 654.879.500 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11419 for the supply of materials and manufacture of 01 set of Rig Floor Skidding System Control Console, contract value is 654,879,500 VND (including VAT).</i>	
27	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>14/03/2025/NQ-HDQT dated 31 March 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11466 về cung cấp dịch vụ đại tu thiết bị Crown Block (trọn gói), giá trị hợp đồng là 337.639.500 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11466 on providing Crown Block equipment overhaul service (full package). contract value is 337,639,500 VND (including VAT).</i>	
28	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	01/4/2025 <i>01 April 2025</i>	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>14/03/2025/NQ-HDQT dated 31 March 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11436 về cung cấp vật tư, chế tạo 28 Set Air Vent, giá trị hợp đồng là 2.198.432.390 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11436 on supply of materials, manufacture of 28 Set Air Vent, contract value is 2,198,432,390 VND (including VAT).</i>	
29	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>14/03/2025/NQ-HDQT dated 31 March 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11584 về cung cấp vật tư, chế tạo 01 bộ Gangway For CTU Platform, giá trị hợp đồng là 228.717.500 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11584 on supply of materials, manufacture of 01 set of Gangway For CTU Platform, contract value is 228,717,500 VND (including VAT).</i>	
30	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>14/03/2025/NQ-HDQT dated 31 March 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11608 về cung cấp vật tư, chế tạo 01 bộ Padeyes & Sling For CTU Platform, giá trị hợp đồng là 394.680.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11608 on supply of materials, manufacture of 01 set of Padeyes & Sling For CTU Platform, contract value is 394,680,000 VND (including VAT).</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
31	Công ty TNHH - Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí <i>PetroVietnam Exploration Production Corporation Limited</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100150908	Tầng 26, tòa nhà Charmvit, số 117 đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>26th Floor, Charmvit Building, No. 117 Tran Duy Hung Street, Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi City, Vietnam</i>	09/4/2025 <i>09 April 2025</i>	02/04/2025/NQ-HĐQT ngày 09/4/2025 <i>02/04/2025/NQ-HĐQT dated 09 April 2025</i>	Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 về việc cung cấp gói dịch vụ trọn gói cho chương trình Khoan & Hoàn thiện dự án phát triển mỏ Đại Hùng Giai đoạn 3, Lô 05-1(a), ngoài khơi Việt Nam <i>Addendum No.1 Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 for Provision of Bundled Services package for Drilling & Completion program for Dai Hung field development Phase 3, Block 05-1(a), Offshore Vietnam.</i> Nội dung chính là gia hạn hợp đồng dịch vụ cho phạm vi công việc bổ sung để hỗ trợ chương trình khoan giếng DH-16X (chắc chắn) và giếng DH-17X (tùy chọn) tại Lô 05-1(a), ngoài khơi Việt Nam; và sửa đổi, bổ sung đối với điều khoản về Giới hạn trách nhiệm, bảo lãnh ngân hàng, cũng các nội dung làm rõ khác áp dụng cụ thể cho từng nhóm dịch vụ. <i>The main contents are the extension of the service contract for additional scope of work to support the drilling program of well DH-16X (definite) and well DH-17X (optional) in Block 05-1(a), offshore Vietnam; and amendments and supplements to the provisions on Limitation of Liability; bank guarantees, and other clarifications specifically applicable to each service group.</i>	
32	Công ty TNHH MTV Địa Vật Lý Giếng Khoan Dầu khí <i>Petroleum Well Logging Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305148138	Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>4th Floor, PVFCCo Building, No. 43 Mac Dinh Chi, Da Kao Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	14/4/2025 <i>14 April 2025</i>	02/04/2025/NQ-HĐQT ngày 09/4/2025 <i>02/04/2025/NQ-HĐQT dated 09 April 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần Hợp đồng số 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL để chuyển giao một phần phạm vi công việc bổ sung tại Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 vào Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng số 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL. <i>Addendum No. 01 of the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL to transfer part of the additional scope of work in Addendum No. 01 of the Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 into the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL.</i>	
33	Công ty TNHH Liên doanh Kỹ thuật Giếng khoan PV Drilling và Baker Hughes <i>PV Drilling – Baker Hughes Well Technical Services Joint Venture Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0310655599	Tầng 5, Khu phức hợp Cantavil An Phú, Số 1 Đường Song Hành, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>5th Floor, Cantavil An Phu Complex, No. 1 Song Hanh Street, An Phu Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	14/4/2025 <i>14 April 2025</i>	02/04/2025/NQ-HĐQT ngày 09/4/2025 <i>02/04/2025/NQ-HĐQT dated 09 April 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần Hợp đồng số 02-2024/PVEPPOC-PVD-PVDBH để chuyển giao một phần phạm vi công việc bổ sung tại Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 vào Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng số 02-2024/PVEPPOC-PVD-PVDBH. <i>Addendum No. 01 of the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDBH to transfer part of the additional scope of work in Addendum No. 01 of the Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 into the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDBH.</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
34	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Giếng khoan Dầu khí PVD <i>PVD Well Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305123077	Khu thương mại tại Tầng 4, Cantavil Premier, Số 01 Đường Song Hành, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>Commercial Area at 4th Floor, Cantavil Premier, No. 01 Song Hanh Street, An Phu Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	14/4/2025 <i>14 April 2025</i>	02/04/2025/NQ-HĐQT ngày 09/4/2025 <i>02/04/2025/NQ-HĐQT dated 09 April 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng số 03-2024/PVEPPOC-PVD- PVDWS để chuyển giao một phần phạm vi công việc bổ sung tại Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC- DRL-2024-039 vào Thỏa thuận chuyển giao một phần số 03-2024/PVEPPOC-PVD-PVDWS. <i>Addendum No. 01 of the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDWS to transfer part of the additional scope of work in Addendum No. 01 of the Contract No. PVEPPOC- DRL-2024-039 into the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDWS.</i>	
35	Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro <i>Joint Venture Vietsovpetro</i>	Người có liên quan của cổ đồng lớn <i>Related person of major shareholder</i>	3500102414	Số 105 Lê Lợi, Phường Thắng Nhì, Thành Phố Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 105 Le Loi, Thang Nhi Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau, Vietnam</i>	09/4/2025 <i>9 April 2025</i>	03/04/2025/NQ-HĐQT ngày 10/04/2025 <i>03/04/2025/NQ-HĐQT dated 10 April 2025</i>	Hợp đồng thuê giàn Thor phục vụ Lô 09.1 để cung cấp giàn khoan tự nâng cho Lô 09.1 năm 2025, phí huy động Giàn: 500.000 USD (chưa VAT), phí vận hành (Operating rate): 105.000 USD/ ngày (chưa VAT), Standby Rate: 98% Operating rate, Force Majeure Rate: 80% Operating rate (chưa VAT). <i>Rig lease contract for Block 09.1 to provide jack-up rig for Block 09.1 in 2025. Rig mobilization fee: 500,000 USD (excluding VAT), operating rate: 105,000 USD/day (excluding VAT), Standby Rate: 98% Operating rate, Force Majeure Rate: 80% Operating rate (excluding VAT).</i>	
36	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11653 về Cung cấp vật tư, thiết kế và chế tạo cụm thiết bị BOP Drag Chain Support & Mud Trough. Trị giá hợp đồng là 920.062.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11653 on Supply of materials, design and manufacture of BOP Drag Chain Support & Mud Trough equipment cluster. Contract value is 920,062,000 VND (including VAT).</i>	
37	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11754 về cung cấp vật tư, dịch vụ chế tạo bảng tên giàn PV DRILLING VIII. Trị giá hợp đồng là 306.443.500 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11754 on the provision of materials and services for manufacturing nameplates for PV DRILLING VIII rig. The contract value is VND 306,443,500 (including VAT).</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
38	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11764 về cung cấp vật tư, dịch vụ thiết kế và chế tạo Mud Flow Line tại vị trí STBD Catilaver & Shaker House. Trị giá hợp đồng là 1.415.700.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11764 for the supply of materials, design and fabrication services for Mud Flow Line at STBD Catilaver & Shaker House location. Contract value is 1,415,700,000 VND (including VAT).</i>	
39	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Tầng 10, Tòa nhà Phước Thành, Số 199 đường Điện Biên Phủ, Phường 2, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, No. 199 Dien Bien Phu Street, Ward 2, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11864 về cung cấp vật tư, dịch vụ chế tạo Removable BOP Trolley Beam cho hệ thống BOP Hoist. Trị giá hợp đồng là 221.845.806 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11864 on the supply of materials and manufacturing services for Removable BOP Trolley Beam for BOP Hoist system. Contract value is 221,845,806 VND (including VAT).</i>	
40	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11865 về mua mới cụm thiết bị BOP Hoist 150 Ton. Giá trị hợp đồng là 14.841.377.100 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11865 for purchasing new BOP Hoist 150 Ton equipment cluster. Contract value is 14,841,377,100 VND (including VAT).</i>	
41	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11898 về cung cấp trọn gói dịch vụ MPI và thử tải (loadtest) cho 10 bộ tời hơi. Giá trị hợp đồng là 788.700.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11898 for providing full package of MPI and loadtest services for 10 steam winches. Contract value is 788,700,000 VND (including VAT).</i>	
42	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11953 về cung cấp đầu nối cho P-Tank. Trị giá hợp đồng là 600.270.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11953 for the supply of connectors for P-Tank. Contract value is 600,270,000 VND (including VAT).</i>	
43	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thảng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11756 về Cung cấp vật tư, dịch vụ thiết kế, chế tạo cụm CTU Platform. Giá trị hợp đồng là 2.702.296.300 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11756 on Supply of materials, design and manufacturing services for CTU Platform cluster. Contract value is 2,702,296,300 VND (including VAT).</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
44	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11782 về cung cấp trọn gói dịch vụ kiểm tra áp suất ống Mud Hose. Giá trị hợp đồng là 648.725.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11782 on providing a complete package of Mud Hose pressure testing services. Contract value is 648,725,000 VND (including VAT).</i>	
45	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam</i>	24/5/2025 <i>24 May 2025</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12039 về cung cấp dịch vụ gia công Crossover cho đường Choke & Kill. Giá trị hợp đồng là 259.600.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-12039 on providing Crossover processing services for Choke & Kill road. Contract value is 259,600,000 VND (including VAT).</i>	
46	PV Drilling Overseas Company Private Limited	Công ty con <i>Subsidiary</i>	201308977C	75 High street The CO Building Singapore (179435)	12/5/2025 <i>12 May 2025</i>	01/05/2025/NQ-HĐQT ngày 09/05/2025 <i>01/05/2025/NQ-HĐQT dated 09 May 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 03 của Hợp đồng thuê giàn khoan số 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI để điều chỉnh đơn giá thuê giàn. <i>Amendment No. 03 to Rig Leasing Agreement No. 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI to adjust the service rate of rig lease.</i>	
47	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	19/5/2025 <i>19 May 2025</i>	03/05/2025/NQ-HĐQT ngày 13/05/2025 <i>03/05/2025/NQ-HĐQT dated 13 May 2025</i>	Hợp đồng số 139A/2025/HD-PVDTr về cung cấp dịch vụ đào tạo chứng chỉ đi biển, trị giá hợp đồng là 119.924.000 Đồng (đã gồm VAT và các khoản phí). <i>Contract No. 139A/2025/HD-PVDTr for providing seafaring training services with certificate, contract value is 119,924,000 VND (including VAT and fees)</i>	
48	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	27/3/2025 <i>27 March 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số BN25-10305 về cung cấp linh kiện cho Crane Sheave Pins, giá trị hợp đồng là 241.873.450 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. BN25-10305 for the supply of components for Crane Sheave Pins, contract value is 241,873,450 VND (including VAT)</i>	
49	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	11/3/2025 <i>11 March 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-10836 về cung cấp dịch vụ bảo trì cho Iron Roughneck, giá trị hợp đồng là 1.061.720.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-10836 on providing maintenance services for Iron Roughneck, contract value is 1,061,720,000 VND (including VAT)</i>	
50	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	18/4/2025 <i>18 April 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11197 về cung cấp dịch vụ bảo trì máy tiện thô bằng sắt AR3200, giá trị hợp đồng là 1.061.720.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-11197 on providing maintenance services for AR3200 iron rough lathe, contract value is 1,061,720,000 VND (including VAT)</i>	

Sr No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
51	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	4/4/2025 <i>4 April 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11240 về cung cấp dịch vụ đại tu và tái chứng nhận cho khối móc cầu S/N 1506-1507- 1508, giá trị hợp đồng là 401.500.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-11240 for the provision of overhaul and recertification services for crane hook block S/N 1506-1507-1508, contract value is 401,500,000 VND (including VAT)</i>	
52	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	10/6/2025 <i>10 June 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12342 về cung cấp linh kiện thay thế cho Air Winches, giá trị hợp đồng là 702.578.800 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12342 on the supply of replacement parts for Air Winches, contract value is 702,578,800 VND (including VAT)</i>	
53	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	10/4/2025 <i>10 April 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12351 về chế tạo bộ thu khí cho BOP Control, giá trị hợp đồng là 109.477.500 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12351 for manufacturing air receiver for BOP Control, contract value is 109,477,500 VND (including VAT)</i>	
54	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	8/5/2025 <i>8 May 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12382 về cung cấp linh kiện hàng Favelle, trị giá hợp đồng là 556.095.600 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12382 on supplying Favelle components, contract value is 556,095,600 VND (including VAT)</i>	
55	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	10/6/2025 <i>10 June 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12425 về chế tạo máy xả khí chân không, giá trị hợp đồng là 193.831.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12425 on manufacturing vacuum gas discharge machine, contract value is 193,831,000 VND (including VAT)</i>	
56	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	6/5/2025 <i>6 May 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12739 về cung cấp linh kiện cho Derrick Tugger, giá trị hợp đồng là 377.780.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12739 for the supply of components to Derrick Tugger, contract value is 377,780,000 VND (including VAT)</i>	
57	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	22/5/2025 <i>22 May 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12818 về Cung cấp vật tư hàng Ingersoll Rand, giá trị hợp đồng là 180.742.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12818 on Supply of Ingersoll Rand materials, contract value is 180,742,000 VND (including VAT)</i>	
58	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	8/5/2025 <i>8 May 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12868 về Cung cấp linh kiện hàng Favelle, giá trị hợp đồng là 156.768.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12868 on Supply of Favelle components, contract value is 156,768,000 VND (including VAT)</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
59	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	10/6/2025 <i>10 June 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12881 về Cung cấp vật tư hàng Ingersoll Rand, giá trị hợp đồng là 295.546.196 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12881 on Supply of Ingersoll Rand materials, contract value is 295,546,196 VND (including VAT)</i>	
60	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	10/6/2025 <i>10 June 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12998 về Cung cấp khay hâm nóng thức ăn, giá trị hợp đồng là 147.083.200 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12998 on Supply of food warming trays, contract value is 147,083,200 VND (including VAT)</i>	
61	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	8/5/2025 <i>8 May 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13275 về Chế tạo Agitator Blades, giá trị hợp đồng là 116.600.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13275 for Manufacturing Agitator Blades, contract value is 116,600,000 VND (including VAT)</i>	
62	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	8/5/2025 <i>8 May 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13276 về Chế tạo nắp bồn cho Gauging System, giá trị hợp đồng là 116.875.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13276 on Manufacturing tank covers for Gauging System, contract value is 116,875,000 VND (including VAT)</i>	
63	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	10/6/2025 <i>10 June 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13365 về Cung cấp dịch vụ bảo trì và sửa chữa Mud Cleaner & Degasser, giá trị hợp đồng là 300.463.625 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13365 on Providing maintenance and repair services for Mud Cleaner & Degasser, contract value is 300,463,625 VND (including VAT)</i>	
64	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	10/6/2025 <i>10 June 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13368 về Cung cấp van điều tiết cháy, giá trị hợp đồng là 427.096.904 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13368 on Supply of fire dampers, contract value is 427,096,904 VND (including VAT)</i>	
65	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	16/6/2025 <i>16 June 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13427 về cung cấp 5MT Utility Winch Model FA5i-16MX1, giá trị hợp đồng là 1.851.892.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13427 for the supply of 5MT Utility Winch Model FA5i-16MX1, contract value is 1,851,892,000 VND (including VAT)</i>	
66	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	16/5/2025 <i>16 May 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13574 về chi phí kiểm tra bu lông xoay cần trục, giá trị hợp đồng là 129.360.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13574 on crane swivel bolt inspection cost, contract value is 129,360,000 VND (including VAT)</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHBCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
67	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	10/6/2025 10 June 2025	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-13631 về Cung cấp cần cẩu Boom Assy L36.6M – Hàng Favel Favco, giá trị hợp đồng là 5.496.570.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-13631 on Supply of Boom Assy L36.6M crane - Favel Favco goods, contract value is 5,496,570,000 VND (including VAT)	
68	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	10/6/2025 10 June 2025	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-13780 về Cung cấp cần cẩu Boom Assy L36.6M – Hàng Favel Favco, giá trị hợp đồng là 5.706.563.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-13780 on Supply of Boom Assy L36.6M crane - Favel Favco goods, contract value is 5,706,563,000 VND (including VAT)	
69	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam	11/3/2025 11 March 2025	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-11086 về chế tạo bộ chuyển đổi đinh tán đối theo yêu cầu, giá trị hợp đồng là 277.200.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-11086 for manufacturing double rivet converters as required, contract value is 277,200,000 VND (including VAT)	
70	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam	4/4/2025 4 April 2025	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12140 về Cung cấp dịch vụ kiểm định, tu sửa cho 18-3/4" BOP Lifting Ring #BOP ASSY PN/SN 159548/23949F, giá trị hợp đồng là 107.028.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12140 on Providing inspection and repair services for 18-3/4" BOP Lifting Ring #BOP ASSY PN/SN 159548/23949F, contract value is 107,028,000 VND (including VAT)	
71	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam	4/4/2025 4 April 2025	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12150 về Cung cấp dịch vụ kiểm định, sửa chữa cho CCU, giá trị hợp đồng là 231.572.360 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12150 on Providing inspection and repair services for CCU, contract value is 231,572,360 VND (including VAT)	
72	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam	10/6/2025 10 June 2025	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12456 về Chế tạo ổ trục cho Spherical 85T SW, giá trị hợp đồng là 294.826.400 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12456 on Manufacturing bearings for Spherical 85T SW, contract value is 294,826,400 VND (including VAT)	
73	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam	15/4/2025 15 April 2025	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12628 về Chi phí hiệu chuẩn LGI. PRV & PG, giá trị hợp đồng là 1.222.295.189 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12628 on LGI. PRV & PG Calibration Cost, contract value is 1,222,295,189 VND (including VAT)	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
74	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam</i>	10/6/2025 <i>10 June 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13445 về Chế tạo kẹp dây dẫn, giá trị hợp đồng là 224.840.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13445 on Manufacturing wire clamps, contract value is 224,840,000 VND (including VAT)</i>	
75	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam.</i>	24/4/2025 <i>24 April 2025</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12877 về Cung cấp bình chữa cháy & Hộp lưu trữ, giá trị hợp đồng là 157.126.046 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12877 on Supply of Fire Extinguishers & Storage Boxes, contract value is 157,126,046 VND (including VAT)</i>	
76	Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí Nước Sâu PVD <i>PVD Deepwater Drilling Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0310139354	Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>3rd Floor, Sailing Tower Building, 111A Pasteur, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	Chưa ký <i>Not signed yet</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số Số 02-25/DD-DW về Cho thuê 23 Joints Drill Collar, giá trị hợp đồng là 51.232,5 USD (chưa VAT) <i>Contract No. 02-25/DD-DW on Leasing 23 Joints Drill Collar, contract value is 51,232.5 USD (excluding VAT)</i>	Chưa ký <i>Not signed yet</i>
77	PV Drilling Overseas Company Private Limited	Công ty con <i>Subsidiary</i>	201308977C	75 High street The CO Building Singapore (179435)	23/6/2025 <i>23 June 2025</i>	08/06/2025/NQ-HĐQT ngày 20/6/2025 <i>08/06/2025/NQ-HĐQT dated 20 June 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 04 của Hợp đồng thuê giàn khoan số 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI để sửa đổi đơn giá thuê giàn. <i>Amendment No. 04 to Rig Lease Agreement No. 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI to adjust the service rate.</i>	
78	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam</i>	25/6/2025 <i>25 June 2025</i>	09/06/2025 ngày 25/6/2025 <i>09/06/2025 dated 25 June 2025</i>	Phụ lục số 1 Hợp đồng thầu phụ số PVD-SONGDOC-2024-001 về việc PV Drilling tạm ứng cho PVD Tech số tiền là 3.795.000 USD <i>Addendum No. 1 to Subcontract No. PVD-SONGDOC-2024-001 in regards to PV Drilling's advance payment to PVD Tech of 3,795,000 USD</i>	

PHỤ LỤC 3/APPENDIX 3
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA PV DRILLING (đến ngày 30/6/2025)
LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS (as of June 30th, 2025)
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 06 /07/2025/BC-HDQT ngày 30 /07/2025 của Tổng công ty PV Drilling)
(Attached to Corporate Governance Report No 06 /07/2025/BC-HDQT dated July 30th, 2025 of PV Drilling)

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passpo rt/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.	PVD	Mai Thế Toàn		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of BOD								0%	04/8/2021			
1.01	PVD	Cam Thị Liên			Mẹ vợ/ Mother in law											
1.02	PVD	Trần Thị Ngọc			Vợ/ Wife											
1.03	PVD	Mai Diệu Phương			Con gái/ Child											
1.04	PVD	Lê Việt Dũng			Con rể/ Son in law											
1.05	PVD	Mai Thế Thắng			Con trai/ Child											
1.06	PVD	Mai Thế Nguyên			Anh ruột/ Sibling											
1.07	PVD	Mai Thế Tấn			Anh ruột/ Sibling											
1.08	PVD	Mai Thế Chính			Anh ruột/ Sibling											
1.09	PVD	Mai Thị Hằng			Chị ruột/ Sibling											
1.10	PVD	Mai Thế Long			Em ruột/ Sibling											
1.11	PVD	Nguyễn Thị Lan			Chị dâu/ Sister in law											
1.12	PVD	Trần Thị Tâm			Chị dâu/ Sister in law											
1.13	PVD	Phạm Thị Thu			Chị dâu/ Sister in law											
1.14	PVD	Mai Thế Chí			Anh rể/ Brother in law											
1.15	PVD	Đỗ Thị Mai			Chị dâu/ Sister in law											
1.16	PVD	Trần Thị Dung			Em dâu/ Sister in law											
2.	PVD	Nguyễn Xuân Cường		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Member of the BOD cum President & CEO							105	0%	04/8/2021			
2.01	PVD	Trần Thị Tiên			Mẹ ruột/ Mother											
2.02	PVD	Vũ Thị Thoa			Mẹ vợ/ Mother in law											
2.03	PVD	Chu Thị Kim Thanh			Vợ/ Wife											
2.04	PVD	Nguyễn Thanh Văn			Con/ Child											
2.05	PVD	Nguyễn Thanh An			Con/ Child											
2.06	PVD	Nguyễn Xuân Khang			Con/ Child											
2.07	PVD	Đào Mạnh Hùng			Anh trai/ Sibling											
2.08	PVD	Trần Thị Hương			Chị dâu/ Sister in law											
2.09	PVD	Trần Minh Ngọc			Chị gái/ Sibling											
2.10	PVD	Phạm Sĩ			Anh rể/ Brother in law											
2.11	PVD	Nguyễn Xuân Phương		Phó Chánh VP Deputy Chief of Office	Em trai/ Sibling											
2.12	PVD	Nguyễn Thị Thanh Loan			Em dâu/ Sister in law											
3	PVD	Nguyễn Thế Sơn		Thành viên HĐQT BOD Member							19.500	0%	24/4/2024			thời điểm được bổ nhiệm là Thành viên HĐQT Time of appointment as BOD member
3.01	PVD	Nguyễn Văn Sâm			Bố ruột/ Father											
3.02	PVD	Lê Thị Thanh			Mẹ ruột/ Mother											
3.03	PVD	Nguyễn Chi Dũng			Bố vợ/ Father in law											
3.04	PVD	Hoàng Thị Thanh Vân			Mẹ vợ/ Mother in law											
3.05	PVD	Nguyễn Phương Thảo			Vợ/ Wife											
	PVD										20.000	0%				
3.06	PVD	Nguyễn Phạm Chi Mai			Con ruột/ Child											
3.07	PVD	Nguyễn Phạm Hà Phương			Con ruột/ Child											
3.08	PVD	Nguyễn Phạm Hoàng Uyên			Con ruột/ Child											
3.09	PVD	Nguyễn Thị Thu Hà			Chị ruột/ Sibling											
3.10	PVD	Đào Văn Dũng			Anh rể/ Brother in law											
3.11	PVD	Nguyễn Thị Văn Yên			Chị ruột/ Sibling											
3.12	PVD	Đỗ Quang Chung			Anh rể/ Brother in law											
3.13	PVD	Nguyễn Thị Huệ			Chị ruột/ Sibling											
3.14	PVD	Đỗ Phú Bửu			Anh rể/ Brother in law											
4	PVD	Vũ Thụy Tường		Thành viên HĐQT BOD Member							-	0%	04/8/2021			
4.01	PVD	Trần Đức Hùng			Bố vợ/ Father in law											
4.02	PVD	Trần Thị La			Mẹ vợ/ Mother in law											
4.03	PVD	Trần Thị Bích Phương			Vợ/ Wife											
4.04	PVD	Vũ Thụy Tường Anh			Con/ Child											
4.05	PVD	Vũ Thụy Tường Minh			Con/ Child											
4.06	PVD	Vũ Tường An			Con/ Child											
4.07	PVD	Ta Thị Thu Hạnh			Chị ruột/ Sibling											
4.08	PVD	Ta Thị Kim Hằng			Chị ruột/ Sibling											
4.09	PVD	Ta Thị Thu Trang			Chị ruột/ Sibling											
4.10	PVD	Ta Thị Thu Hà			Chị ruột/ Sibling											
4.11	PVD	Ta Thị Ngọc Vinh			Chị ruột/ Sibling											



Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passpo r/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
4.12	PVD	Ta Thị Hồng Ngọc			Chị ruột/ Sibling											
4.13	PVD	Ta Chung Hải			Anh ruột/ Sibling											
4.14	PVD	Vũ Chung Tuấn			Anh ruột/ Sibling											
5	PVD	Văn Đức Tổng		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member									04/8/2021	23/4/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
5.01	PVD	Lê Thị Tinh			Mẹ đẻ/ Mother											
5.02	PVD	Nguyễn Thị Trung			Vợ/ Wife											
5.03	PVD	Vân Thi Trinh			Con ruột/ Child											
5.04	PVD	Vân Đức Hai			Con ruột/ Child											
5.05	PVD	Vân Đức Ba			Con ruột/ Child											
5.06	PVD	Vân Đức Hoài			Em ruột/ Sibling											
5.07	PVD	Vân Thu Ly			Em ruột/ Sibling											
5.08	PVD	Vân Đức Mai			Em ruột/ Sibling											
5.09	PVD	Phan Đăng Khiêm			Con rể/ Son in law											
5.10	PVD	Lê Thị Thuyền			Con dâu/ Daughter in law											
5.11	PVD	Trần Thị Việt Hà			Con dâu/ Daughter in law											
6	PVD	Nguyễn Văn Toàn		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member									04/8/2021	23/4/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
6.01	PVD	Nguyễn Thị Thái			Vợ/ Wife											
6.02	PVD	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Con/ Child											
6.03	PVD	Nguyễn Thị Thư			Em ruột/ Sibling											
6.04	PVD	Nguyễn Anh Tuấn			Em rể/ Brother in law											
7	PVD	Hoàng Xuân Quốc		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member								0%	04/08/2021			
7.01	PVD	Hoàng Xuân Nhuận			Anh ruột/ Sibling											
7.02	PVD	Hoàng Thị Đào Tiếp			Chị ruột/ Sibling											
7.03	PVD	Dương Thị Bích Hằng			Vợ/ Wife											
7.04	PVD	Hoàng Xuân Hiếu			Con/ Child											
7.05	PVD	Ngô Anh Tuyết			Chị dâu/ Sister in law											
7.06	PVD	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC)			Tổ chức liên quan Người nội bộ - Hoàng Xuân Quốc - TV độc lập HĐQT Affiliated party with Internal person - Hoang Xuan Quoc - Independent BOD Member											
7.07	PVD	VinaCapital Corporate Finance Vietnam			Tổ chức liên quan Người nội bộ - Hoàng Xuân Quốc - Giám đốc năng lượng Affiliated party with Internal person - Hoang Xuan Quoc - Energy Director								08/5/2025		Thôi chức vụ tại VinaCapital Corporate Finance Vietnam/ Resigned at VinaCapital Corporate Finance Vietnam	
8	PVD	Trần Văn Hoạt		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member									23/04/2025		Bổ nhiệm/ Appointment	
8.01	PVD	Trần Văn Nhuận			Bố/ Father											
8.02	PVD	Đông Quang Huy			Bố vợ/ Father in law											
8.03	PVD	Cành Thị Mỹ			Mẹ vợ/ Mother in law											
8.04	PVD	Đông Thị Quỳnh Mai			Vợ/ Wife											
8.05	PVD	Trần Ngọc Trung			Con trai/ Child											
8.06	PVD	Nguyễn Thị Lan Phương			Con dâu/ Daughter in law											
8.07	PVD	Trần Thị Huyền Trang			Con gái/ Child											
8.08	PVD	Trần Văn Mùi			Anh trai/ Sibling											
8.09	PVD	Đào Thị Thanh			Chị dâu/ Sister in law											
8.10	PVD	Trần Thị Hải			Em gái/ Sibling											
8.11	PVD	Trần Văn Bảy			Em rể/ Brother in law											
8.12	PVD	Trần Văn Vinh			Em trai/ Sibling											
8.13	PVD	Trịnh Thị Thu Anh			Em dâu/ Sister in law											
8.14	PVD	Đông Quang Hải			Anh vợ/ Brother in law											
8.15	PVD	Đào Thị Bích Vân			Chị dâu bên vợ/ Sister in law											

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
8.16	PVD	Đổng Thị Bích Hương			Em vợ/ Sister in law											
8.17	PVD	Bùi Anh Tuấn			Em rể bên vợ/ Brother in law											
8.18	PVD	Đổng Dương			Em vợ/ Brother in law											
8.19	PVD	Đỗ Thị Kim Oanh			Em dâu bên vợ/ Sister in law											
9	PVD	Phạm Xuân Sơn		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member							2.000	0%	23/04/2025		Bổ nhiệm/ Appointment	
9.01	PVD	Lê Thị Thanh Hằng			Vợ/ Wife											
9.02	PVD	Phạm Lê Quỳnh Trang			Con/ Child											
9.03	PVD	Phạm Thị Hoàng Hoa			Con/ Child											
9.04	PVD	Phạm Thị Xuân Minh			Chị ruột/ Sibling											
9.05	PVD	Trần Chiêm			Anh rể/ Brother in law											
9.06	PVD	Phạm Xuân Thanh			Anh ruột/ Sibling											
9.07	PVD	Phạm Xuân Dũng			Em ruột/ Sibling											
9.08	PVD	Lê Thị Hương			Em dâu/ Sister in law											
9.09	PVD	Phạm Thị Xuân Hiền			Em ruột/ Sibling											
9.10	PVD	Trần Hùng			Em rể/ Brother in law											
10	PVD	Hồ Vũ Hải		Phó Tổng giám đốc Vice President							4.900	0%	08/6/2025			Bổ nhiệm lại theo QĐ số 01/06/2025/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2025. Thời hạn bổ nhiệm lại tính từ ngày 08/6/2025 Reappointment as Decision No. 01/06/2025/QĐ-HĐQT on 06/6/2025. The reappointment term took effect from the date of 08/6/2025
10.01	PVD	Hồ Trọng Tứ			Bố ruột/ Father											
10.02	PVD	Vũ Thị Tv			Mẹ ruột/ Mother											
10.03	PVD	Trần Ngọc Lan			Mẹ vợ/ Mother in law											
10.04	PVD	Nguyễn Lan Hương			Vợ/ Wife											
10.05	PVD	Hồ Hải Long			Con/ Child											
10.06	PVD	Hồ Hải Nam			Con/ Child											
10.07	PVD	Hồ Hải Hà			Em/ Sibling											
10.08	PVD	Hồ Hà Trung			Em/ Sibling											
10.09	PVD	Hồ Hải Yên			Em/ Sibling											
10.10	PVD	Nguyễn Lan Anh			Em vợ/ Sister in law											
10.11	PVD	Phùng Thị Luyến			Em dâu/ Sister in law											
10.12	PVD	Mai Lan			Em dâu/ Sister in law											
11	PVD	Đỗ Danh Rạng		Phó Tổng giám đốc, Người CBT Vice President cum Person in charge of Company's information disclosure							68.231	0%	13/4/2022			
11.01	PVD	Huỳnh Thị Năng			Mẹ ruột/ Mother											
11.02	PVD	Trần Thái Hùng			Bố vợ/ Father in law											
11.03	PVD	Nguyễn Thị Hà			Mẹ vợ/ Mother in law											
11.04	PVD	Đỗ Thị Minh Yên			Chị ruột/ Sibling											
11.05	PVD	Đỗ Thị Tuyết Hồng			Chị ruột/ Sibling											
11.06	PVD	Đỗ Thị Thanh Tuấn			Em ruột/ Sibling											
11.07	PVD	Đỗ Hoàng Bảo Hân			Con/ Child											
11.08	PVD	Trần Thái Thanh			Vợ/ Wife						4.500	0%				
11.09	PVD	Bùi Thị Tuyền			Chị dâu/ Sister in law											
11.10	PVD	Phạm Văn Tiến			Anh rể/ Brother in law											
11.11	PVD	Trần Hữu Trí			Anh rể/ Brother in law											
11.12	PVD	Nguyễn Nhật Linh			Em rể/ Brother in law											
12	PVD	Nguyễn Công Đoàn		Phó Tổng giám đốc Vice President							6	0%	08/6/2020			Kéo dài thời hạn bổ nhiệm chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo QĐ số 02/06/2025/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2025 Extend the appointment term until the official retirement age as Decision No.02/06/2025/QĐ-HĐQT on 06/6/2025
12.01	PVD	Phạm Thị Lê			Mẹ ruột/ Mother											
12.02	PVD	Vũ Thị Việt Vân			Vợ/ Wife						50.923	0%				
12.03	PVD	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh			Con ruột/ Child											
12.04	PVD	Nguyễn Vũ Hồng Anh			Con ruột/ Child											
12.05	PVD	Nguyễn Văn Lương			Anh trai/ Sibling											
12.06	PVD	Nguyễn Văn Thiên			Anh trai/ Sibling											
12.07	PVD	Nguyễn Văn Đoàn			Em/ Sibling											
12.08	PVD	Nguyễn Thị Đoàn			Em/ Sibling											
12.09	PVD	Nguyễn Thị Dìn			Em/ Sibling											
12.10	PVD	Lê Văn Thúc			Em rể/ Brother in law											
12.11	PVD	Nguyễn Đức Tùng			Em rể/ Brother in law											
12.12	PVD	Lê Thị Mến			Chị dâu/ Sister in law											
12.13	PVD	Cao Thị Thoi			Chị dâu/ Sister in law											

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
12.14	PVD	Đinh Thị Nhung			Em dâu/ Sister in law											
13	PVD	Đinh Quang Nhật		Phó Tổng giám đốc Vice President							6	0%	01/12/2022			
13.01	PVD	Đoàn Mạnh Hà			Bố vợ/ Father in law											
13.02	PVD	Nguyễn Thị Chiến			Mẹ vợ/ Mother in law											
13.03	PVD	Đoàn Thị Sim			Vợ/ Wife											
13.04	PVD	Đinh Anh Kiệt			Con/ Child											
13.05	PVD	Đinh Anh Quân			Con/ Child											
13.06	PVD	Đinh Ngọc Huy			Anh trai/ Sibling											
13.07	PVD	Đinh Thị Xuân Mai			Em gái/ Sibling											
14	PVD	Nguyễn Đình Dương		Phó Tổng giám đốc Vice President								0%	17/6/2024			Thời điểm được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc theo Quyết định 02/06/2024/QĐ-HĐQT Time of appointment as Vice President according to QĐ No.02/06/2024/QĐ-HĐQT
14.01	PVD	Nguyễn Đình Sáng			Bố ruột/ Father											
14.02	PVD	Lương Thị Tuấn			Mẹ ruột/ Mother											
14.03	PVD	Nguyễn Thị Anh Tuyết			Chị ruột/ Sibling											
14.04	PVD	Nguyễn Thế Thành			Anh rể/ Brother in law											
14.05	PVD	Nguyễn Thị Kim Tuyền			Em ruột/ Sibling											
14.06	PVD	Nguyễn Thành Vượng		chuyên viên ngân hàng Liên Việt Post Bank Associate - Lien Viet Post Bank	Em rể/ Brother in law											
14.07	PVD	Nguyễn Quốc Tuấn			Bố vợ/ Father in law											
14.08	PVD	Nguyễn Thị Huyền Trang		Chuyên viên Phòng cơ điện Bảo dưỡng - Chi nhánh Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí - Xi nghiệp Điều hành Khoan (PVD DD) Electrical Maintenance Officer - PV Drilling Division	Vợ/ Wife											
14.09	PVD	Nguyễn Minh Phương			Con/ Child											Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
14.10	PVD	Nguyễn Minh Anh			Con/ Child											Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
15	PVD	Lê Hồng Phương		Trưởng Ban kiểm soát Head of BOS								0%	24/4/2024			thời điểm được bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2026 (bầu mới) Time of appointment as BOS Member for 2024-2026 term (new election)
15.01	PVD	Lê Hồng Kỳ			Bố ruột/ Father											
15.02	PVD	Nguyễn Thị Hòa			Mẹ ruột/ Mother											
15.03	PVD	Phạm Minh Thương			Mẹ Vợ/ Mother in law											
15.04	PVD	Đàm Minh Thúy			Vợ/ Wife						13.830	0%				
15.05	PVD	Lê Minh Khang			Con ruột/ Child											
15.06	PVD	Lê Minh Khôi			Con ruột/ Child											
15.07	PVD	Lê Hồng Phong			Em ruột/ Sibling											
15.08	PVD	Lê Hồng Hiền			Em ruột/ Sibling											
16	PVD	Nguyễn Văn Tài		Thành viên BKS BOS Member								0%	24/4/2024			thời điểm được bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2026 (bầu lại) Time of appointment as BOS member for 2024-2026 (new election)
16.01	PVD	Nguyễn Thị Sè			Mẹ ruột/ Mother											
16.02	PVD	Vũ Thị Hữu			Mẹ vợ/ Mother in law											
16.03	PVD	Đỗ Thị Mai			Vợ/ Wife						4.000	0%				
16.04	PVD	Nguyễn Mai Khôi			Con/ Child											Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
16.05	PVD	Nguyễn Tuấn Khôi			Con/ Child											Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
16.06	PVD	Nguyễn Thị Phương Linh			Em gái/ Sibling											
16.07	PVD	Nguyễn Hoài Bảo			Em trai/ Sibling											
16.08	PVD	Nguyễn Văn Thành			Em rể/ Brother in law											
16.09	PVD	Nguyễn Thị Hoàng			Em dâu/ Sister in law											
17	PVD	Nguyễn Bình Hợp		Thành viên BKS BOS Member								0%	24/4/2024			thời điểm được bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2026 (bầu lại) Time of appointment as BOS member for 2024-2026 (new election)
17.01	PVD	Nguyễn Ngọc Răng			Bố vợ/ Father in law											
17.02	PVD	Lê Ngọc Sương			Mẹ vợ/ Mother in law											
17.03	PVD	Nguyễn Lê Sương Thu			Vợ/ Wife											

16.01.2024

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passpo r/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
17.04	PVD	Nguyễn Minh Khôi			Con trai/ Child											
17.05	PVD	Nguyễn Mỹ Khánh			Con gái/ Child											
17.06	PVD	Nguyễn Quốc Hào			Anh ruột/ Sibling											
17.07	PVD	Nguyễn Vĩnh Quang			Anh ruột/ Sibling											
17.08	PVD	Nguyễn Thị Thanh Hòa			Chị ruột/ Sibling											
17.09	PVD	Phạm Thị Kim Phương			Chị dâu/ Sister in law											
17.10	PVD	Phạm Quốc Thanh			Anh rể/ Brother in law											
18	PVD	Nguyễn Ngọc Trường		Kế toán trưởng, Trưởng ban TC-KT Chief Accountant cum Finance Manager								0%	17/7/2020			
18.01	PVD	Nguyễn Văn Tư			Ba ruột/ Father											
18.02	PVD	Lê Thị Thơm			Mẹ ruột/ Mother											
18.03	PVD	Lương Kiến Châu			Mẹ vợ/ Mother in law											
18.04	PVD	Châu Lương Xuân			Vợ/ Wife											
18.05	PVD	Nguyễn Gia Hưng			Con/ Child											
18.06	PVD	Nguyễn Gia Toàn			Con/ Child											
18.07	PVD	Châu Lương Quốc Khuyển			Em vợ/ Brother in law											
18.08	PVD	Nguyễn Ngọc Phương Trúc			Em ruột/ Sibling											
18.09	PVD	Nguyễn Thị Ngọc Mai			Em dâu/ Sister in law											
18.10	PVD	Nguyễn Tuấn Anh			Em ruột/ Sibling											
19	PVD	Hoàng Phúc Khang		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư kỷ Tổng công ty Person in charge of corporate governance cum Company Secretary							5.010	0%	04/5/2024			thời điểm được bổ nhiệm làm Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty Time of appointment as Person incharge of corporate governance cum Corporate Secretary
19.01	PVD	Hoàng Minh Kha			Bố đẻ/ Father											
19.02	PVD	Trần Thị Xím			Mẹ đẻ/ Mother											
19.03	PVD	Vũ Đức Hai			Bố vợ/ Father in law											
19.04	PVD	Đoàn Thị Hiền			Mẹ vợ/ Mother in law											
19.05	PVD	Vũ Thị Hậu			Vợ/ Wife											
19.06	PVD	Hoàng Phúc Vinh			Con ruột/ Child											Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
19.07	PVD	Hoàng Phúc Hưng			Con ruột/ Child											Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
19.08	PVD	Hoàng Thị An Na			Chị ruột/ Sibling						101	0%				
19.09	PVD	Ngô Minh Khôi			Anh rể/ Brother in law						-	0%				
20	PVD	Nguyễn Văn Tứ		Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ Head of Internal Audit Subcommittee							32.100	0%	04/5/2024			thời điểm được bổ nhiệm làm Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ Time of appointment as Head of Internal Audit Subcommittee for the 2024-2026 term (new election)
20.01	PVD	Phạm Thị Hoa			Mẹ ruột/ Mother											
20.02	PVD	Nguyễn Quang Trung			Bố vợ/ Father in law											
20.03	PVD	Nguyễn Thị Huyền Sương			Mẹ vợ/ Mother in law											
20.04	PVD	Nguyễn Quang Huyền Trâm			Vợ/ Wife											
20.05	PVD	Nguyễn Tú Quỳnh Hương			Con ruột/ Child											
20.06	PVD	Nguyễn Tú Anh Dương			Con ruột/ Child											Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
20.07	PVD	Phạm Văn Hai			Anh ruột/ Sibling											
20.08	PVD	Phạm Văn Thanh			Anh ruột/ Sibling											
20.09	PVD	Phạm Thị Huyền Linh			Chị ruột/ Sibling											
20.10	PVD	Nguyễn Phạm Trung Hiếu			Em ruột/ Sibling											
20.11	PVD	Phạm Thị Thủy Diệp			Chị ruột/ Sibling											
20.12	PVD	Mai Thanh An			Anh rể/ Brother in law											
20.13	PVD	Phạm Thị Thủy Liễu			Em ruột/ Sibling											
20.14	PVD	Phạm Thị Thủy Như			Em ruột/ Sibling											
20.15	PVD	Lý Thuận Cường			Em rể/ Brother in law											
21	PVD	Ngô Thị Hải Anh		Phó Tiểu ban KTNB Deputy Head of Internal Audit Subcommittee							8	0%	19/5/2023			
21.01	PVD	Trần Thị Cúc			Mẹ chồng/ Mother in law											
21.02	PVD	Ngô Sách Trọng			Bố ruột/ Father											
21.03	PVD	Lê Thị Việt Hưng			Mẹ ruột/ Mother											
21.04	PVD	Trình Vũ Anh		Giám đốc PVD Training Director of PVD Training	Chồng/ Husband						18	0%				
21.05	PVD	Trình Minh Quân			Con ruột/ Child											
21.06	PVD	Trình Ngô Lam Giang			Con ruột/ Child											
21.07	PVD	Trình Hoàng Nam			Con ruột/ Child											

MINH

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passpo r/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
21.08	PVD	Ngô Thị Hồng Anh			Em ruột/ Sibling											
21.09	PVD	Ngô Thị Thu Thủy			Em ruột/ Sibling						25.334	0%				
21.10	PVD	Nguyễn Phan Huy			Em rể/ Brother in law											
21.11	PVD	Ngô Sách Minh Thắng			Em ruột/ Sibling											
22	PVD	Chu Thủy Ngọc		Chuyên viên Tiểu ban KTNB Member of Internal Audit Subcommittee							2.006	0%	19/5/2023			
22.01	PVD	Chu Ngọc Lân			Bố ruột/ Father											
22.02	PVD	Nguyễn Thị Ngân			Mẹ ruột/ Mother											
22.03	PVD	Nguyễn Hồng Nga			Mẹ chồng/ Mother in law											
22.04	PVD	Nguyễn Đông Khánh			Chồng/ Husband											
22.05	PVD	Nguyễn Khánh Minh			Con ruột/ Child											
22.06	PVD	Nguyễn Khánh Nam			Con ruột/ Child											
22.07	PVD	Chu Nguyễn Đức Long			Em trai/ Sibling											
22.08	PVD	Phạm Thị Anh			Em dâu/ Sister in law											
22.09	PVD	Chu Minh Phương			Em gái/ Sibling											
23	PVD	Nguyễn Văn Sỹ		Chuyên viên Tiểu ban KTNB Member of Internal Audit Subcommittee							20	0%	19/5/2023			
23.01	PVD	Nguyễn Văn Hóa			Bố ruột/ Father											
23.02	PVD	Bùi Thị Trang			Mẹ ruột/ Mother											
23.03	PVD	Nguyễn Đức Chánh			Bố vợ/ Father in law											
23.04	PVD	Lê Thị Xinh			Mẹ vợ/ Mother in law											
23.05	PVD	Nguyễn Thu Hà			Vợ/ Wife											
23.06	PVD	Nguyễn Hà Nhi			Con gái											
23.07	PVD	Nguyễn Thị Kiều Oanh			Chị ruột/ Sibling											
23.08	PVD	Nguyễn Thị Như Huỳnh			Chị ruột/ Sibling											
23.09	PVD	Đỗ Tinh			Anh rể/ Brother in law											
23.10	PVD	Đinh Thế Thiện			Anh rể/ Brother in law											
24	PVD	Tập đoàn công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam/ (Vietnam National Industry - Energy Group)			Công ty mẹ - Cổ đông lớn Major shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0100681592	24/6/2015	Sở KHĐT Hà Nội Hanoi Authority for Planning & Investment	18 Phố Láng Hạ, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội 18 Láng Hạ Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District,Hanoi	280.496.572	50,4%	26/11/2001			
24.01	PVD	Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)/ Petrovietnam Exploration Production Corporation			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0100150908	10/5/2007	-	Tầng 26, Tòa nhà CharmVit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN, 26F, CharmVit Tower, 117 Tran Duy Hung Street, Cau Giay Dist, Hanoi						
24.02	PVD	Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR) Binh Son Refining and Petrochemical Joint Stock Company			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	4300378569	05/6/2008	-	208 Đại lộ Hùng Vương, Thành phố Quảng Ngãi 208 Hung Vuong Boulevard, Quang Ngai City						
24.03	PVD	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Power Corporation (PV POWER)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0102276173	31/5/2007	-	Toà nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kinh, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội VPI Tower, 167 Trung Kinh Str., Trung Hoa Ward, Cau Giay Dist., Hanoi						
24.04	PVD	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP PetroVietnam Gas Corporation (PV GAS)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	3500102710	13/12/2007	-	Tầng 12, 12A, 14 và tầng 15, Tòa nhà PV GAS, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP.HCM 12, 12A, 14, 15F, PV GAS Tower, Nguyen Huu Tho Street, Phuoc Kien, Nha Be Dist., Ho Chi Minh City						
24.05	PVD	Tổng công ty Dầu Việt Nam PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0305795054	26/6/2008	-	Tầng 14-18 Toà nhà PetroVietnam Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM 14-18 PetroVietnam Tower, No.1-5 Le Duau, Ben Nghé Ward, District 1, HCMC						

Sit No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
24.06	PVD	Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau PetroVietnam Camau Fertilizer JSC (PVCFPC)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	2001012298	24/3/2011	-	Lô D, Khu CN Phường 1, Đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau Lot D, Ward 1 Industrial Park, Ngo Quyen street, Ward 1, Ca Mau City						
24.07	PVD	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam Vietnam Public Joint Stock Commercial Bank (PVComBank)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	101057919	01/10/2013	-	22 Ngô Quyền, Tráng Tiên, Hoàn Kiếm, Hà Nội 22 Ngo Quyen Street, Trang Tien, Hoan Kiem District, Hanoi						
24.08	PVD	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP PetroVietnam Fertilizer and Chemicals Corporation (PVFCCo)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0303165480	31/8/2007	-	Số 43 Mạc Đình Chi, P. Đa Kao, Q. 1, Tp.HCM 43 Mac Dinh Chi Street, Da Kao Ward, District 1, HCMC						
24.09	PVD	Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí PetroVietnam Drilling & Well Service Corporation (PV Drilling)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0302495126	15/02/2006	-	Lầu 4, Sailing Tower, Số 111A đường Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh 4th Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City						
24.10	PVD	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Construction Joint Stock Corporation (PetroCons)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	3500102365	20/12/2007	-	Tòa nhà CEO, Lô HH2, Khu Đô Thị Mới Mỹ Trì Hạ, Đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội CEO Tower, Lot HH2, Me Tri Ha new urban area, Pham Hung Street, Nam Tu Liem District, Hanoi						
24.11	PVD	Công ty TNHH ITV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất Dung Quat Shipbuilding Industry Company Ltd (DSQ)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	4300338693	24/02/2006	-	Thôn Tân Hy, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam Tan Hy, Binh Dong, Binh Son District, Quang Ngai Province, Vietnam						
24.12	PVD	Công ty CP Hóa dầu và Xơ sợi Việt Nam Vietnam Petrochemical Fiber Joint Stock Company (VNPOLY)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0102681774	20/11/2009	-	Lô CN5.5 A khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng Lot CN5.5 A, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai 2 Ward, Hai An District, Hai Phong City						
24.13	PVD	Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí PetroVietnam Transports Corporation (PV Trans)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0302743192	07/5/2007	-	Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đình Chi, P. Đa Kao, Q.1, TP. HCM 2F, PVFCCo Tower, 43 Mac Dinh Chi Str., Da Kao Ward, District 1, Ho Chi Minh City						
24.14	PVD	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí Việt Nam PetroVietnam General Services Corporation (Petrosetco)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0305482862	04/02/2008	-	Lầu 6, Tòa nhà PetroVietNam, Số 1 - 5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh 6F, PetroVietnam Tower, 1-5 Le Duau Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City						
24.15	PVD	Liên doanh Việt - Nga Russian-Vietnamese Oil and Gas Joint Venture (Vietsovpetro)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	3500102414	19/9/1998	-	105 Lê Lợi, P.Thắng Nhì, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu 105 Le Loi, Thang Nhi Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province						
24.16	PVD	Công ty TNHH Lọc Hóa Dầu Nghi Sơn Nghi Son Refinery and Petrochemical LLC (NSRP)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	2801149686	14/4/2008	-	Khu Kinh tế Nghi Sơn, Hải Yến, Nghi Sơn, Thanh Hóa Nghi Son Economic Zone, Hai Yen, Nghi Son, Thanh Hoa Province						

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
24.17	PVD	Công ty TNHH Liên Doanh Rusvietpetro Joint Venture Rusvietpetro Company Limited (RVP)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate				Liên Bang Nga, 127422, Moscow, đường Dmitrovskiy, số 10, Lô số 1 Lot 1, No.10, Dmitrovskiy Street, Moscow 127422, Russia						
24.18	PVD	Công ty cổ phần PVI PVI Holdings (formerly known as Petrovietnam Insurance Joint Stock Corporation)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0100151161	12/3/2007		Số 1 Phạm Văn Bạch - Cầu Giấy - Hà Nội No.1, Pham Van Bach, Cau Giay District, Hanoi						
25	PVD	Công Đoàn Cơ Sở TCTT Khoan và Dịch Vụ Khoan Dầu Khí PV Drilling's Trade Union			Tổ chức Công đoàn/ Trade Union	Số ĐKSH	16/2001-CDDK	28/01/2002	Công đoàn Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Trade Union	Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 4th Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City						
26	PVD	XÍ NGHIỆP ĐIỀU HÀNH KHOAN (PVD Drilling Division)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	0302495126-007	20/6/2019	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Lầu 3, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 3rd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City			19/6/2007			
27	PVD	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ BIỂN PVD PVD Offshore Services Co., Ltd. (PVD Offshore)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	3500803145	11/9/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Rịa - Vung Tau Department of Planning and Investment	Số 43A đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam No. 43A, 30-4 Street, Ward 9, BR-VT City, BR-VT Province			29/6/2007			
28	PVD	CÔNG TY TNHH MTV ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ PVD Logging Services Company Limited (PVD Logging)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	0305148138	16/8/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 4, Tòa nhà PVFC Co, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 4F, PVFC Co Tower, 43 Mac Dinh Chi Street, Da Kao Ward, District 1, HCMC			07/8/2007			
29	PVD	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ PVD PVD Well Services Company Limited (PVD Well Services)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	0305123077	16/3/2023	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Khu thương mại tại Tầng 4, Cantavil Premier, Số 01 Đường Song Hành, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 4th Floor, Cantavil Premier, 1 Song Hanh Street, An Phu Ward, Thu Duc city			01/8/2007			
30	PVD	CÔNG TY TNHH MTV KHOAN DẦU KHÍ NƯỚC SÂU PVD PVD Deepwater Limited Company (PVD Deepwater)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	0310139354	01/02/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Lầu 3, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 3rd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam			14/7/2010			

32
30
16
10
40

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th, 2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
31	PVD	CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ KỸ THUẬT KHOAN DẦU KHÍ PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company (PVD Tech)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	0305124602	11/9/2023	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 10, Tòa nhà Phước Thành, Số 199 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Ward 15, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam			09/8/2007			
32	PVD	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD PVD Technical Training & Certification Joint Stock Company (PVD Training)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	3500677518	06/11/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam Industrial Zone, Rach Dua Road 1, Dong Xuyen Industrial Zone, Rach Dua Ward, Vung Tau City, Ba Ria Vung Tau Province			12/10/2007			
33	PVD	CÔNG TY TNHH PV DRILLING EXPRO INTERNATIONAL PV Drilling Expro International Co., Ltd (PVD - Expro)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	3500870335	03/4/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	65A, Đường 30/4, Phường Thẳng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam 65A Street 30-4, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province			25/4/2008			
34	PVD	CÔNG TY TNHH CÁN ĐỒNG KHOAN DẦU KHÍ VIỆT NAM PV Drilling Tubulars Management Company Limited (PVD Tubulars Management)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	3500912779	24/02/2022	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Phu My Town, Ba Ria Vung Tau Province, Vietnam			07/10/2008			
35	PVD	CÔNG TY LIÊN DOANH DỊCH VỤ BJ-PV DRILLING BJ-PV Drilling Co., Ltd			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	492021000003	19/12/2008	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau People Committee	65A, Đường 30/4, Phường Thẳng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam 65A Street 30-4, Thang Nhat Ward, Vung Tau City, Ba Ria - Vung Tau Province			28/9/2006			
36	PVD	CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH KỸ THUẬT GIẾNG KHOAN PV DRILLING VÀ BAKER HUGHES PVD Baker Hughes Co., Ltd.			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	0310655599	20/5/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 5, Khu phức hợp Cantavil An Phú, số 1 Đường Song Hành, P. An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 5th Floor, Cantavil An Phu Complex, No.1, Song Hanh Street, An Phu Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam			26/01/2011			
37	PVD	CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH PVD TECH – OIL STATES INDUSTRIES PVD Tech – Oil States Industries JV Co. Ltd. (PVD – OSI)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	3501990272	07/02/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Lane 11, Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Phu My Town, Ba Ria Vung Tau Province, Vietnam			24/11/2011			

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passpo rt/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of June 30th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
38	PVD	CÔNG TY TNHH VIETUBES Vietubes Limited Company			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	3500102728	07/9/2016	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Rịa - Vũng Tàu Department of Planning and Investment	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Lane 11, Phu My I Industrial Zone, Phu My Ward, Phu My Town, Ba Ria Vũng Tau Province, Vietnam			15/02/1995			
39	PVD	CÔNG TY TNHH PV DRILLING OVERSEAS PV Drilling Overseas Limited Company (PVD Overseas)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	201308977C	04/4/2013	Singapore	75 High Street, The Co Building, Singapore (179435)			04/4/2013			
40	PVD	CÔNG TY LIÊN DOANH PV DRILLING INDONESIA PT PetroVietnam Drilling Indonesia			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	100000000366 2217	07/7/2025	Indonesia	Crown Palace Blok C-09 Lantai 2, Jl. Prof Dr. Soepomo No. 231, Tebet, Jakarta Selatan 12870			15/5/2025			Ngày 15/5/2025 là ngày Bộ Luật pháp của Indonesia ban hành quyết định thành lập doanh nghiệp May 15th, 2025, is the date the Indonesian Ministry of Law issued the decision on business establishment





PHỤ LỤC 4/APPENDIX 4

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA PV DRILLING (đến ngày 30/6/2025)

TRANSACTION OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF PV DRILLING (as of June 30th, 2025)

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 06/07/2025/BC-HĐQT ngày 30/07/2025 của Tổng công ty PV Drilling)

(Attached to Corporate Governance Report No 06/07/2025/BC-HĐQT dated July 30th, 2025 of PV Drilling)

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tính đến 31/12/2024) Number of shares owned at the beginning of the period		Số cp sở hữu cuối kỳ (tính đến 30/6/2025) Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi/ thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ (%) Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ (%) Percentage	
1	Nguyễn Thế Sơn Nguyen The Son	Người nội bộ/Internal person	22.000	0%	19.500	0%	Mua/bán Buying/Selling
2	Nguyễn Phương Thảo Nguyen Phuong Thao	Người có liên quan của ông Nguyễn Thế Sơn - Thành viên HĐQT Related Person with Nguyen The Son - BOD Member	20.000	0%	20.000	0%	Mua/bán Buying/Selling
3	Vũ Thị Việt Vân Vu Thi Viet Van	Người có liên quan của ông Nguyễn Công Đoàn - Phó TGĐ Related Person with Mr Nguyen Cong Doan - Vice President	49.823	0%	50.923	0%	Mua/bán Buying/Selling
4	Đàm Minh Thúy Dam Minh Thuy	Người có liên quan của ông Lê Hồng Phương - Trưởng Ban Kiểm soát Retated person with Mr Le Hong Phuong - Head of Board of Supervisors	10.630	0%	13.830	0%	Mua/bán Buying/Selling
5	Trần Thái Thanh Tran Thai Thanh	Người có liên quan của ông Đỗ Danh Rạng - Phó Tổng giám đốc Related person with Mr Do Danh Rang - Vice President	12.000	0%	4.500	0%	Mua/bán Buying/Selling
6	Hoàng Phúc Khang Hoang Phuc Khang	Người nội bộ/Internal person	10.010	0%	5.010	0%	Mua/bán Buying/Selling
7	Ngô Minh Khôi Ngo Minh Khoi	Người có liên quan của ông Hoàng Phúc Khang - Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty Related person with Mr Hoang Phuc Khang - Person in charge of corporate governance cum Corporate Secretary	1.000	0%	-	0%	Mua/bán Buying/Selling
8	Nguyễn Văn Tứ Nguyen Van Tu	Người nội bộ/Internal person	31.515	0%	32.100	0%	Mua/bán Buying/Selling

PHỤ LỤC 5/APPENDIX 5
THÔNG KÊ THAY ĐỔI VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA PV DRILLING (đến ngày 30/6/2025)
REPORT ON CHANGES IN INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS (as of June 30th, 2025)
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 06/07/2025 BC-HĐQT ngày 30/07/2025 của Tổng công ty PV Drilling)
(Attached to Corporate Governance Report No 06/07/2025/BC-HĐQT dated July 30th, 2025 of PV Drilling)

Stt No.	Họ tên Name	TKCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Tcty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date if issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là NNB/NCLQ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là NNB/NCLQ Time of ending to be affiliated person/internal person	Ghi chú Note
I	Hồ Vũ Hải		Phó Tổng giám đốc Vice President					08/6/2025		Bổ nhiệm lại theo QĐ số 01/06/2025/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2025. Thời hạn bổ nhiệm lại tính từ ngày 08/6/2025 Reappointment as Decision No. 01/06/2025/QĐ-HĐQT on 06/6/2025. The reappointment term took effect from the date of 08/6/2025
1	Hồ Trọng Từ							08/6/2025		
2	Vũ Thị Ty							08/6/2025		
3	Trần Ngọc Lan							08/6/2025		
4	Nguyễn Lan Hương							08/6/2025		
5	Hồ Hải Long							08/6/2025		
6	Hồ Hải Nam							08/6/2025		
7	Hồ Hải Hà							08/6/2025		
8	Hồ Hà Trung							08/6/2025		
9	Hồ Hải Yến							08/6/2025		
10	Nguyễn Lan Anh							08/6/2025		
11	Phùng Thị Luyến							08/6/2025		
12	Mai Lan							08/6/2025		
II	Nguyễn Công Đoàn		Phó Tổng giám đốc Vice President					08/6/2020		Kéo dài thời hạn bổ nhiệm chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo QĐ số 02/06/2025/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2025 Extend the appointment term until the official retirement age as Decision No. 02/06/2025/QĐ-HĐQT on 06/6/2025
1	Phạm Thị Lê							08/6/2020		
2	Vũ Thị Việt Vân							08/6/2020		
3	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh							08/6/2020		
4	Nguyễn Vũ Hồng Anh							08/6/2020		
5	Nguyễn Văn Lương							08/6/2020		
6	Nguyễn Văn Thiện							08/6/2020		
7	Nguyễn Văn Đoàn							08/6/2020		
8	Nguyễn Thị Đoàn							08/6/2020		
9	Nguyễn Thị Din							08/6/2020		
10	Lê Văn Thức							08/6/2020		
11	Nguyễn Đức Tùng							08/6/2020		
12	Lê Thị Mến							08/6/2020		
13	Cao Thị Thơi							08/6/2020		
14	Đinh Thị Nhung							08/6/2020		
III	Trần Văn Hoạt		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member					23/04/2025		Bổ nhiệm/ Appoitment
1	Trần Văn Nhân							23/04/2025		
2	Đông Quang Huy							23/04/2025		
3	Cánh Thị Mỹ							23/04/2025		
4	Đông Thị Quỳnh Mai							23/04/2025		
5	Trần Ngọc Trung							23/04/2025		
6	Nguyễn Thị Lan Phương							23/04/2025		
7	Trần Thị Huyền Trang							23/04/2025		
8	Trần Văn Múi							23/04/2025		



9	Đào Thị Thanh							23/04/2025		
10	Trần Thị Hải							23/04/2025		
11	Trần Văn Bảy							23/04/2025		
12	Trần Văn Vinh							23/04/2025		
13	Trịnh Thị Thu Anh							23/04/2025		
14	Đông Quang Hải							23/04/2025		
15	Đào Thị Bích Vân							23/04/2025		
16	Đông Thị Bích Hường							23/04/2025		
17	Bùi Anh Tuấn							23/04/2025		
18	Đông Dương							23/04/2025		
19	Đỗ Thị Kim Oanh							23/04/2025		
IV	Phạm Xuân Sơn		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member					23/04/2025		Bổ nhiệm/ Appointment
1	Lê Thị Thanh Hằng							23/04/2025		
2	Phạm Lê Quỳnh Trang							23/04/2025		
3	Phạm Thị Hoàng Hoa							23/04/2025		
4	Phạm Thị Xuân Minh							23/04/2025		
5	Trần Chiêm							23/04/2025		
6	Phạm Xuân Thanh							23/04/2025		
7	Phạm Xuân Dũng							23/04/2025		
8	Lê Thị Hường							23/04/2025		
9	Phạm Thị Xuân Hiền							23/04/2025		
10	Trần Hùng							23/04/2025		
V	Nguyễn Văn Toàn		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member					04/8/2021	23/04/2025	Miễn nhiệm/ Dismissed
1	Nguyễn Thị Thái								23/04/2025	
2	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh								23/04/2025	
3	Nguyễn Thị Thư								23/04/2025	
4	Nguyễn Anh Tuấn								23/04/2025	
VI	Văn Đức Tổng		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member					04/8/2021	23/04/2025	Miễn nhiệm/ Dismissed
1	Lê Thị Tinh								23/04/2025	
2	Nguyễn Thị Trung								23/04/2025	
3	Văn Thị Trinh								23/04/2025	
4	Văn Đức Hai								23/04/2025	
5	Văn Đức Ba								23/04/2025	
6	Văn Đức Hoài								23/04/2025	
7	Văn Thị Lý								23/04/2025	
8	Văn Đức Mai								23/04/2025	
9	Phan Đăng Khiêm								23/04/2025	
10	Lê Thị Thủy								23/04/2025	
11	Trần Thị Việt Hà								23/04/2025	
V	VinaCapital Corporate Finance Vietnam		Tổ chức liên quan Người nội bộ - Hoàng Xuân Quốc - Thành viên độc lập HĐQT Affiliated party with Internal person - Hoang Xuan Quoc - Independent BOD member	0303055375	05/8/2008	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Lầu 17, tòa nhà Sunwah 115 Nguyễn Huệ, quận 1, TP.HCM 17F, Sunwah Tower, 115 Nguyen Hue Street, District 1, HCMC	04/8/2021	04/8/2021	Không còn là tổ chức có liên quan với ông Hoàng Xuân Quốc kể từ ngày 08/5/2025/ No longer an organization related to Mr. Hoang Xuan Quoc since May 8th, 2025
VI	CÔNG TY LIÊN DOANH PV DRILLING INDONESIA PT PetroVietnam Drilling Indonesisa		Công ty con/ Subsidiary	1000000003662217	07/7/2025	Indonesia	Crown Palace Blok C-09 Lantai 2, Jl. Prof Dr. Soepomo No. 231, Tebet, Jakarta Selatan 12870	15/5/2025		Ngày 15/5/2025 là ngày Bộ Luật pháp của Indonesia ban hành quyết định thành lập doanh nghiệp May 15th, 2025, is the date the Indonesian Ministry of Law issued the decision on business establishment

